



**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX**

Địa chỉ: Số 358 Đường Giải Phóng – Phường Phương Liệt – Q. Thanh
Xuân – Hà Nội

TÀI LIỆU HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG 2020

**CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX**

Tháng 06/2020



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2020 CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Thời gian bắt đầu : 8h30 Thứ Hai, ngày 22/06/2020

Địa điểm tổ chức : Hội trường Queen 2, Tầng 1, số 173B Đường Trường Chinh, Phường Khương Mai,
Quận Thanh Xuân, Thành Phố Hà Nội

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
7h30 - 8h15	Đón tiếp và đăng ký đại biểu dự họp.	Ban tổ chức
8h15 - 8h30	Ban Kiểm tra tư cách đại biểu công bố kết quả kiểm tra tư cách cổ đông. Khai mạc Đại hội, Giới thiệu Đoàn chủ tịch, Đề cử Thư ký Đại hội. Ban Kiểm phiếu biểu quyết.	Ban tổ chức
8h30 - 8h40	Chương trình, Quy chế làm việc và biểu quyết của Đại hội. Biểu quyết: Chương trình, Quy chế biểu quyết tại Đại hội.	Ban tổ chức
8h35 - 8h40	1. Trình bày Báo cáo của Ban Tổng giám đốc về thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019 và phương hướng thực hiện kế hoạch SXKD năm 2020;	CT HĐQT, Tổng Giám đốc
8h40 - 8h50	2. Trình bày Báo cáo của Hội đồng quản trị về nhiệm kỳ từ năm 2015 – 2020 và phương hướng thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020;	Phó CTHĐQT
8h50 - 9h00	3. Báo cáo của Ban kiểm soát về kết quả tự đánh giá và giám sát nhiệm kỳ 2015-2020, kế hoạch hoạt động năm 2020; 4. Báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2019 và Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020;	Ban kiểm soát
9h00 - 9h20	5. Thông qua phương án sử dụng lợi nhuận năm 2019, tỉ lệ chia cổ tức năm 2019 và dự kiến phương án sử dụng lợi nhuận năm 2020, tỉ lệ chia Cổ tức năm 2020; 6. Thông qua thù lao của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT năm 2020.	UVHĐQT, Phó Tổng Giám N. Ngọc Tuyên
9h20 - 9h45	7. Trình bày Tờ trình Thuê đơn vị tư vấn quản trị Doanh nghiệp trong giai đoạn năm 2020 - 2025; 8. Thông qua Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ; 9. Thông qua việc sửa đổi điều lệ và quy chế quản trị Công ty; 10. Thông qua tờ trình Bầu cử thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 – 2025.	UVHĐQT, Phó Tổng Giám đốc Lê Hồng Trung
9h45 - 10h15	Thảo luận các vấn đề	Chủ Tọa

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
10h15 - 10h30	Hướng dẫn biểu quyết; Đại hội tiến hành bỏ phiếu biểu quyết.	Ban kiểm phiếu
10h30 - 10h45	Thông qua quy chế bầu cử; Hướng dẫn bầu cử; Đại hội tiến hành bầu cử HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2020 - 2025.	Chủ tọa, Ban kiểm phiếu
10h45 - 11h15	Nghỉ giải lao.	
11h15 - 11h20	Công bố kết quả kiểm phiếu. Thành viên HĐQT và BKS mới ra mắt đại hội	Ban kiểm phiếu
11h20 - 11h30	Đọc Biên bản và dự thảo Nghị quyết Đại hội.	Thư ký đại hội
11h30 - 11h35	Biểu quyết thông qua Biên bản, Nghị quyết Đại hội.	Chủ tọa

Số: 65.../QĐ-MP

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban tổ chức Đại hội cổ đông

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY CP DƯỢC TW MEDIPLANTEX

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Dược Trung Ương Mediplantex;
- Căn cứ kế hoạch của HĐQT về việc tổ chức Đại hội cổ đông thường niên năm 2020,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Dược TW Mediplantex gồm các ông bà có tên sau đây:

1.	Bà:	Đoàn Thị Hồng Thúy	- Trưởng ban
2.	Ông:	Nguyễn Ngọc Tuyên	- Phó ban
3.	Ông:	Đặng Quang Huy	- Phó ban
4.	Ông:	Hồ Ngọc Tuấn	- Thành viên
5.	Bà:	Bùi Thị Tuyết Lan	- Thành viên
6.	Bà:	Triệu Thị Thanh Mai	- Thành viên
7.	Ông:	Trần Ngọc Hà	- Thành viên
8.	Ông:	Đình Ngọc Hải	- Thành viên
9.	Bà:	Trần Thị Diệu Linh	- Thành viên
10.	Bà:	Đỗ Ngọc Thúy	- Thành viên
11.	Bà:	Nguyễn Thanh Hằng	- Thành viên
12.	Bà:	Vũ Thị Kim Duyên	- Thành viên
13.	Bà:	Dương Thị Minh Nguyệt	- Thành viên
14.	Bà:	Nguyễn Diệu Khanh	- Thành viên
15.	Bà:	Chử Huyền Trang	- Thành viên
16.	Bà:	Trần Thị Gấm	- Thành viên
17.	Bà:	Nguyễn Thị Xiêm	- Thành viên
18.	Bà:	Nguyễn Thị Hoàng Yến	- Thành viên
19.	Ông:	Đoàn Đại Thắng	- Thành viên
20.	Ông:	Phạm Xuân Trường	- Thành viên
21.	Ông:	Nguyễn Văn Lực	- Thành viên

Điều 2. Nhiệm vụ của Ban tổ chức:

Thực hiện các công việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty CP Dược TW Mediplantex.

Nhiệm vụ cụ thể của từng thành viên do Trưởng, Phó ban phân công, trong quá trình thực thi nhiệm vụ nếu cần bổ xung nhân sự, Trưởng, Phó ban có quyền bổ xung ngay khi cần để đảm bảo công việc được hoàn thành tốt.

Ban sẽ tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 3. Các thành viên có tên tại điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành./.

Nơi nhận:

- Như điều 1
- Lưu VT, TCHC



Trần Hoàng Dũng

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

Về việc thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CTCP DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex;
- Theo đề nghị của Tổng Giám đốc Công ty,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thành lập Ban Kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex bao gồm các ông (bà) có tên sau đây:

- | | |
|------------------------------------|------------------------|
| - Ông: Đặng Quang Huy | Trưởng ban |
| - Bà: Nguyễn Thị Hoàng Phi | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thanh Hằng | Thành viên |
| - Bà: Dương Thị Minh Nguyệt | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thị Hoàng Yến | Giúp việc ban kiểm tra |
| - Bà: Trần Thị Gấm | Giúp việc ban kiểm tra |
| - Bà: Chữ Huyền Trang | Giúp việc ban kiểm tra |

Ban Kiểm tra tư cách cổ đông tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ.

Điều 2. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông có nhiệm vụ kiểm tra tư cách các cổ đông dự họp tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex theo đúng các quy định hiện hành của pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Các ông (bà) Tổng Giám đốc Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex, Trưởng Ban chuẩn bị tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex và các cá nhân có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- HĐQT;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Đặng Quang Huy*



Trần Hoàng Dũng

Số: 66 /TTr - HĐQT

Hà Nội, ngày 18 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

Về việc thông qua Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu tại
Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: ĐHĐCĐ Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Để thực hiện việc điều hành, ghi chép nội dung và kiểm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua danh sách Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Kiểm phiếu biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020. Bao gồm các ông (bà) có tên sau đây:

1. Danh sách Đoàn Chủ tịch:

- | | |
|---------------------------------|------------|
| - Ông: Trần Hoàng Dũng | Chủ tịch |
| - Bà: Đoàn Thị Hồng Thúy | Thành viên |
| - Ông: Lê Hồng Trung | Thành viên |

2. Danh sách Ban Thư ký:

- | | |
|----------------------------------|------------|
| - Bà: Triệu Thị Thanh Mai | Trưởng ban |
| - Ông: Trần Ngọc Hà | Thành viên |

3. Danh sách Ban Kiểm phiếu:

- | | |
|------------------------------------|------------|
| - Ông: Đặng Quang Huy | Trưởng ban |
| - Ông: Đinh Ngọc Hải | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thanh Hằng | Thành viên |
| - Bà: Vũ Thị Kim Duyên | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thị Xiêm | Thành viên |
| - Bà: Đỗ Ngọc Thúy | Thành viên |
| - Bà: Chữ Huyền Trang | Thành viên |
| - Bà: Nguyễn Thị Hoàng Yên | Thành viên |
| - Bà: Trần Thị Diệu Linh | Thành viên |
| - Bà: Dương Thị Minh Nguyệt | Thành viên |

Trân trọng kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua.



Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT, VP HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Dũng



QUY CHẾ LÀM VIỆC VÀ BIỂU QUYẾT

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2020

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Luật chứng khoán của Nước CHXHCN Việt Nam và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018 (“Điều lệ Công ty”).

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex (“MED”, “Công ty”) được tổ chức và thực hiện theo Quy chế làm việc và biểu quyết sau đây:

Điều 1. Mục đích

- Đảm bảo trình tự, nguyên tắc ứng xử, biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex diễn ra đúng quy định và thành công tốt đẹp.
- Các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thể hiện ý chí thống nhất của Đại hội đồng cổ đông, đáp ứng nguyện vọng quyền lợi của cổ đông và đúng pháp luật.

Điều 2. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

- **Phạm vi điều chỉnh:** Quy chế này được sử dụng cho việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex.
- **Đối tượng áp dụng:** Tất cả các Đại biểu, đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông thường niên MED đều phải chấp hành, tuân thủ các quy định tại Quy chế này, Điều lệ Công ty và quy định hiện hành của pháp luật.

Điều 3. Điều kiện tiến hành Đại hội đồng cổ đông (Theo Điều 18 Điều lệ Công ty)

- Đại hội đồng cổ đông được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện cho ít nhất 65% cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp không có đủ số lượng đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, đại hội phải được triệu tập lại trong vòng ba mươi (30) ngày kể từ ngày dự định tổ chức Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất. Đại hội đồng cổ đông triệu tập lại chỉ được tiến hành khi có thành viên tham dự là các cổ đông và những đại diện được ủy quyền dự họp đại diện cho ít nhất 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Trường hợp đại hội lần thứ hai không được tiến hành do không có đủ số đại biểu cần thiết trong vòng ba mươi phút kể từ thời điểm ấn định khai mạc đại hội, Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba có thể được triệu tập trong vòng hai mươi (20) ngày kể từ ngày dự định tiến hành đại hội lần hai, và trong trường hợp này đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội đồng cổ đông lần thứ nhất có thể phê chuẩn.

Điều 4. Đại biểu tham dự Đại hội đồng cổ đông

1. Các cổ đông của MED sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách cổ đông tại ngày đăng ký cuối cùng: 25/03/2020) đều có quyền tham dự hoặc ủy quyền cho Đại diện của mình tham dự Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp cổ đông là cá nhân thì chỉ được ủy quyền tham dự họp cho một cá nhân khác. Trường hợp cổ đông là tổ chức có hơn một đại diện được ủy quyền tham dự theo quy định của pháp luật được quyền tham dự, thì phải xác định rõ số cổ phần và số phiếu bầu của mỗi người đại diện. Nếu người đại diện đã nhận ủy quyền dự họp thì không được phép tiếp tục ủy quyền dự họp cho người thứ ba.
2. Cổ đông và/hoặc đại diện theo ủy quyền sau đây được gọi là “Đại biểu” khi vào phòng Đại hội phải có mặt đúng thời gian quy định và làm thủ tục đăng ký với Ban tổ chức Đại

hội;

3. Trong thời gian diễn ra Đại hội đồng cổ đông, Đại biểu phải tuân thủ theo các quy định sau đây:
 - a. Đúng giờ, trang phục lịch sự, trang trọng, tuân thủ việc kiểm tra an ninh (nếu có), giấy tờ tùy thân ... theo yêu cầu của BTC Đại hội;
 - b. Nhận hồ sơ, tài liệu phục vụ Đại hội tại bàn đón tiếp đại biểu;
 - c. Cổ đông hoặc người được uỷ quyền dự họp đến sau khi cuộc họp đã khai mạc được đăng ký và có quyền tham gia biểu quyết ngay sau khi đăng ký. Chủ tọa không được dừng cuộc họp để những người đến muộn đăng ký; trong trường hợp này, hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng;
 - d. Để điện thoại ở chế độ rung hoặc tắt máy, khi cần thì ra bên ngoài đàm thoại;
 - e. Tuân thủ các quy định của Ban tổ chức, của Chủ tọa điều hành Đại hội;
 - f. Hội đồng quản trị có thể yêu cầu các cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh mà Hội đồng quản trị cho là thích hợp;
 - g. Trường hợp có cổ đông hoặc đại diện được uỷ quyền không chịu tuân thủ những quy định về kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh nói trên, Hội đồng quản trị sau khi xem xét một cách cẩn trọng có thể từ chối hoặc trục xuất cổ đông hoặc đại diện nói trên tham gia Đại hội.

Điều 5. Đoàn Chủ tịch

1. Đoàn Chủ tịch gồm 03 người, bao gồm 01 Chủ tịch và 02 thành viên. Chủ tịch Hội đồng Quản trị là Chủ tịch Đoàn Chủ tịch và là Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của MED.
2. Trường hợp Chủ tịch vắng mặt hoặc tạm thời mất khả năng làm việc thì các thành viên còn lại bầu một người trong số họ làm chủ tọa cuộc họp theo nguyên tắc đa số. Trường hợp không bầu được người làm chủ tọa thì Trường Ban kiểm soát điều khiển để Đại hội đồng cổ đông bầu chủ tọa cuộc họp và người có số phiếu bầu cao nhất làm chủ tọa cuộc họp.
3. Nhiệm vụ của Đoàn Chủ tịch:
 - a. Điều hành các hoạt động của Đại hội đồng cổ đông theo Chương trình của Hội đồng Quản trị (HĐQT) được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua tại đại hội;
 - b. Hướng dẫn các Đại biểu và Đại hội thảo luận các nội dung có trong chương trình;

- c. Trình dự thảo, kết luận những vấn đề cần thiết để Đại hội biểu quyết;
- d. Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu;
- e. Giải quyết các vấn đề phát sinh trong suốt quá trình Đại hội.

4. Nguyên tắc làm việc của Đoàn Chủ tịch:

Đoàn Chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập thể, tập trung dân chủ, quyết định theo đa số.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký của Đại hội bao gồm 02 người do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội); Chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình và dưới sự điều hành của Đoàn Chủ tịch.
2. Nhiệm vụ của Ban Thư ký:
 - a. Giúp Đoàn Chủ tịch kiểm tra tư cách Đại biểu dự họp (khi cần thiết);
 - b. Hỗ trợ Đoàn Chủ tịch công bố dự thảo các văn kiện, kết luận, Nghị quyết của Đại hội và gửi thông báo của Đoàn Chủ tịch đến các Đại biểu khi được yêu cầu;
 - c. Tiếp nhận, rà soát Phiếu thảo luận, các ý kiến của Đại biểu, chuyển Đoàn Chủ tịch quyết định;
 - d. Ghi chép đầy đủ trung thực toàn bộ nội dung diễn biến Đại hội và các vấn đề đã được thông qua hoặc còn lưu ý vào Biên bản Đại hội;
 - e. Lập Biên bản họp và soạn thảo Nghị quyết về các vấn đề được thông qua tại Đại hội;
 - f. Hỗ trợ Chủ tọa công bố thông tin liên quan đến cuộc họp ĐHĐCĐ và thông báo đến các Đại biểu theo đúng quy định pháp luật và Điều lệ Công ty.

Điều 7. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu

1. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên, do HĐQT thành lập và do Đoàn Chủ tịch giới thiệu đến Đại hội. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông về nhiệm vụ của mình.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm tra tư cách Đại biểu:
 - a. Ban kiểm tra tư cách Đại biểu của Đại hội có trách nhiệm kiểm tra tư cách và tình hình cổ đông đến dự họp.
 - b. Trưởng Ban kiểm tra tư cách Đại biểu báo cáo với Đại hội đồng cổ đông tình hình cổ đông dự họp. Nếu cuộc họp có đủ số lượng Đại biểu dự họp đại diện ít nhất 51% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự thì cuộc họp Đại hội đồng cổ đông MED được tiến hành.

Điều 8. Ban kiểm phiếu

1. Ban kiểm phiếu của Đại hội gồm 03 người, bao gồm 01 Trưởng Ban và 02 thành viên do Chủ tọa giới thiệu (thông qua Ban Tổ chức Đại hội) và được Đại hội biểu quyết tín nhiệm.
2. Nhiệm vụ của Ban kiểm phiếu:
 - a. Phổ biến nguyên tắc, thể lệ, hướng dẫn cách thức biểu quyết;
 - b. Kiểm và ghi nhận thẻ biểu quyết, lập biên bản kiểm phiếu, công bố kết quả; chuyển biên bản cho Chủ tọa phê chuẩn kết quả biểu quyết, kết quả bầu cử;
 - c. Nhanh chóng thông báo kết quả biểu quyết cho Thư ký Đại hội;
 - d. Xem xét và báo cáo Đại hội những trường hợp vi phạm thể lệ biểu quyết hoặc đơn thư khiếu nại về kết quả biểu quyết;
 - e. Lập Biên bản kiểm phiếu và chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch, Đại hội đồng cổ đông khi thực hiện nhiệm vụ của mình.

Điều 9. Thảo luận tại Đại hội

1. Nguyên tắc:
 - a. Việc thảo luận chỉ được thực hiện trong thời gian quy định và thuộc phạm vi các vấn đề trình bày trong chương trình nội dung Đại hội đồng cổ đông;
 - b. Đại biểu có ý kiến đăng ký nội dung vào Phiếu thảo luận và chuyển cho Ban Thư ký;
 - c. Ban Thư ký sẽ sắp xếp các Phiếu thảo luận của Đại biểu theo thứ tự đăng ký và chuyển lên cho Đoàn chủ tịch;
 - d. Đại biểu khi cần phát biểu hoặc tranh luận thì giơ tay, chỉ khi được Đoàn Chủ tịch nhất trí mới được phát biểu. Mỗi Đại biểu phát biểu không quá 05 phút, nội dung cần ngắn gọn, tránh trùng lặp.
2. Giải đáp ý kiến của các Đại biểu:
 - a. Trên cơ sở Phiếu thảo luận của Đại biểu, Chủ tọa hoặc thành viên do Chủ tọa chỉ định sẽ giải đáp ý kiến của Đại biểu;
 - b. Trường hợp do giới hạn về thời gian tổ chức, các câu hỏi chưa được trả lời trực tiếp tại Đại hội sẽ được MED trả lời trực tiếp bằng văn bản.

Điều 10. Biểu quyết thông qua các vấn đề

1. Nguyên tắc:
 - a. Tất cả các vấn đề trong chương trình và nội dung họp của Đại hội đều phải được Đại

hội đồng cổ đông thảo luận công khai và tiến hành biểu quyết công khai bằng thẻ biểu quyết hoặc bỏ phiếu kín bằng phiếu biểu quyết.

- b. Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết được MED in, đóng dấu treo và gửi trực tiếp cho đại biểu tại đại hội (kèm theo bộ tài liệu tham dự ĐHĐCĐ). Mỗi đại biểu được cấp Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết. Trên Thẻ biểu quyết và Phiếu biểu quyết có ghi rõ mã số đại biểu, họ tên, số cổ phần sở hữu và nhận ủy quyền được biểu quyết của đại biểu đó.
- c. Hình thức biểu quyết thông qua các vấn đề tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020:
 - **Biểu quyết bằng hình thức giơ Thẻ biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các vấn đề như: Chương trình Đại hội; Quy chế làm việc và biểu quyết tại Đại hội; Quy chế đề cử, ứng cử, bầu bổ sung thành viên HĐQT, Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2025; thông qua Ban kiểm phiếu, thư ký Đại hội; thông qua Biên bản Đại hội, Nghị quyết Đại hội và các nội dung khác tại Đại hội (nếu có);
 - **Biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:** hình thức này được dùng để thông qua các nội dung tờ trình Đại hội, được xác định và ghi rõ trong từng phiếu biểu quyết gửi cho mỗi cổ đông.

2. Cách thức biểu quyết:

- a. Đại biểu thực hiện việc biểu quyết để “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” một vấn đề được đưa ra biểu quyết tại Đại hội bằng cách giơ cao Thẻ biểu quyết hoặc điền các phương án lựa chọn trên Phiếu biểu quyết tương ứng với các nội dung cần biểu quyết theo quy định tại Khoản 2 Điều này.
- b. Khi biểu quyết bằng hình thức giơ cao Thẻ biểu quyết:
 - Mặt trước của Thẻ biểu quyết phải được giơ cao hướng về phía Đoàn Chủ tịch.
 - Trường hợp đại biểu không giơ Thẻ biểu quyết trong cả ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như biểu quyết tán thành vấn đề đó.
 - Trường hợp đại biểu giơ cao Thẻ biểu quyết quá một lần trong tổng số ba lần biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến” của một vấn đề thì được xem như việc biểu quyết cho vấn đề đó là không hợp lệ.
 - Theo hình thức biểu quyết bằng giơ Thẻ biểu quyết, Thành viên Ban kiểm phiếu/Ban kiểm tra tư cách đại biểu đánh dấu mã đại biểu và số phiếu biểu quyết tương ứng của từng cổ đông “Tán thành”, “Không tán thành” hoặc “Không ý kiến”, Không hợp lệ.

- c. Khi biểu quyết bằng hình thức điền vào Phiếu biểu quyết:
- Đối với từng nội dung, đại biểu chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” được in sẵn trong Phiếu biểu quyết bằng cách đánh dấu “x” hoặc “✓” vào ô mình chọn.
 - Trường hợp đại biểu không chọn một trong ba phương án “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không ý kiến” của một nội dung cần thông qua thì được xem như “Không ý kiến” về vấn đề đó.
 - Trường hợp Đại biểu hoặc người được ủy quyền dự họp đến sau khi việc bỏ Phiếu Biểu Quyết kết thúc vẫn được đăng ký đại biểu và biểu quyết với những vấn đề phát sinh sau khi Đại biểu đó đăng ký đại biểu nhưng không được phép tham gia biểu quyết những vấn đề đã được bỏ phiếu xong. Trong trường hợp này hiệu lực của những biểu quyết đã tiến hành không bị ảnh hưởng.
 - Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung mà Đại biểu đánh dấu vào nhiều hơn một ô biểu quyết đối với cùng nội dung biểu quyết đó. Nếu Phiếu biểu quyết hợp lệ có một hoặc một số nội dung biểu quyết không hợp lệ thì các nội dung hợp lệ còn lại vẫn được tính vào kết quả biểu quyết đối với nội dung hợp lệ đó.
 - Sau khi hoàn tất tất cả nội dung cần biểu quyết của Đại hội, đại biểu gửi Phiếu biểu quyết về thùng phiếu kín đã được niêm phong tại Đại hội theo hướng dẫn của Ban kiểm phiếu. Phiếu biểu quyết phải có chữ ký và ghi rõ họ tên của đại biểu.
3. Phiếu biểu quyết hợp lệ:
- a. Phiếu theo mẫu in sẵn do Ban tổ chức phát ra;
 - b. Không có gạch xóa, cạo, sửa chữa, rách nát... không ghi thêm nội dung biểu quyết nào khác ngoài quy định cho phiếu này.
 - c. Ký và ghi đầy đủ họ tên được viết tay của Đại biểu tham dự.
 - d. Trên phiếu biểu quyết, nội dung biểu quyết là hợp lệ khi Đại biểu đánh dấu chọn một (01) trong ba (03) tình trạng biểu quyết của nội dung đó. Nội dung biểu quyết không hợp lệ là nội dung không đúng theo quy định của nội dung biểu quyết hợp lệ.
4. Phiếu biểu quyết không hợp lệ:
- a. Phiếu không do Ban tổ chức phát ra;
 - b. Không ký và ghi đầy đủ họ tên của Đại biểu;
 - c. Phiếu không có dấu đỏ của MED hoặc bị tẩy xóa, cạo, sửa chữa, viết thêm bất kỳ ký hiệu, nội dung khác ngoài quy định cho phiếu biểu quyết;

- d. Phiếu biểu quyết có tất cả các nội dung biểu quyết không hợp lệ;
- e. Phiếu nộp khi đã mở niêm phong hòm phiếu.

5. Thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông:

- a. Theo Khoản 1 Điều 20 Điều lệ Công ty, Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện **ít nhất 65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - Loại cổ phần và tổng số cổ phần chào bán, chuyển nhượng của từng loại;
 - Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty;
 - Tổ chức lại, giải thể công ty;
 - Sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty;
- b. Theo Khoản 2 Điều 20 Điều lệ Công ty, Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện **ít nhất 65%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành:
 - Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
 - Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% trở lên tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính kỳ gần nhất của công ty;
 - Thông qua việc Hội đồng quản trị bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị mới để thay thế chỗ trống phát sinh trong nhiệm kỳ;
 - Các vấn đề khác do Điều lệ công ty quy định.
- c. Trừ những trường hợp nói trên, các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông đại diện cho **ít nhất 51%** tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành.

Điều 11. Biên bản, Nghị Quyết họp Đại hội đồng cổ đông

Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông phải được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội.

Điều 12. Thi hành Quy chế

Đại biểu, khách mời dự họp Đại hội phải chấp hành nghiêm chỉnh Quy chế làm việc và biểu quyết này, các quy định, nội quy, quy chế quản trị hiện hành của công ty và các quy định pháp luật có liên quan. Đại biểu vi phạm Quy chế này thì tùy theo mức độ cụ thể, Đoàn Chủ tịch sẽ xem xét và có hình thức xử lý theo Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp.

Quy chế này gồm 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông năm 2020

của Công ty biểu quyết thông qua.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



Trần Hoàng Dũng
CHỦ TỊCH HĐQT



Hà nội ngày 15 tháng 03 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ NHIỆM KỲ TỪ NĂM 2015 – ĐẾN 2020
VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM
2020**

I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KHSXKD 2019

Lời đầu tiên cho Tôi xin được thay mặt Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 được gửi lời cảm ơn sâu sắc tới Đại hội cổ đông đại diện cho hơn 400 cổ đông của Công ty Cổ phần Dược TW Mediplantex đã đồng hành cùng Hội đồng quản trị trong suốt nhiệm kỳ qua. Với các chỉ tiêu đã đạt được trong năm 2019 đã góp phần vào thành công của Công ty, của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2015 – 2020 và là kết quả đáng trân trọng của 365 ngày trên thương trường của tập thể cán bộ công nhân viên của Công ty CP Dược TW Mediplantex trong thời gian qua.

Năm 2019 với Mediplantex là một năm có nhiều khó khăn, thách thức. Công ty phải đối mặt với sự cạnh tranh khốc liệt của các đối thủ cạnh tranh cả trong nước và ngoài nước. Trước bối cảnh đó đòi hỏi Mediplantex thống nhất về mục tiêu nhưng linh hoạt trong chỉ đạo và các giải pháp điều hành để đáp ứng được thị trường, chuyển thành động lực để vượt qua khó khăn. Công ty đã xây dựng các chiến lược tăng trưởng mới cho giai đoạn tiếp theo bao gồm tăng cường khai thác thị trường xuất khẩu, đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng chủ lực có nguồn gốc từ dược liệu đồng thời nâng cao năng lực của 3 đơn vị sản xuất Đông dược và Tân dược.

1. Sự kiện nổi bật 2019:

- Đã được Khu Công nghệ cao Hòa Lạc cấp quyết định quy hoạch tổng mặt bằng dự án “Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU” tại khu CNC Hòa Lạc.
- Đã ký hợp đồng với Công ty CP Tư vấn thiết kế Xây dựng SAGEN làm đối tác tư vấn thiết kế xây dựng nhà máy tại KCN cao Hòa Lạc.

- Đã ký hợp đồng với Công ty Rieckermann của Đức về tư vấn hàng hóa và xây dựng nhà máy GMP – EU.
- Đã triển khai động thổ Dự án vào ngày 05 tháng 3 năm 2020.
- Đầu tư Xưởng sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo tiêu chuẩn HS – GMP tại nhà máy 2 Mê Linh.
- Niêm yết cổ phiếu của Công ty trên Sở giao dịch chứng khoán Hà nội vào ngày 18 tháng 3 năm 2020.

2. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2019, Hội đồng quản trị tổ chức họp thường niên 06 kỳ họp và ban hành 06 nghị quyết cuộc họp để quyết nghị các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT đồng thời chỉ đạo Ban điều hành hoạt động và đưa ra định hướng phát triển hoạt động của Công ty.

STT	Nghị quyết/ Quyết nghị	Nội Dung
1	01/2019/HĐQT- MP ngày 21 tháng 02 năm 2019.	<ol style="list-style-type: none"> 1. Tờ trình về việc hạch toán tiếp một phần lợi nhuận vào kết quả hoạt động SXKD năm 2018 của Dự án hợp tác đầu tư tại 118 Nguyễn Văn Trỗi, HN theo hợp đồng số 35/2009/HTĐT ngày 25/12/2009 giữa Công ty Cổ phần Dược TW Mediplantex với Công ty CP Lắp máy điện nước và Xây Dựng. 2. Kết quả hoạt động SXKD năm 2018 và phân tích sơ bộ về việc thực hiện kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018. 3. Cử đại diện góp vốn tại dự án theo hợp đồng đã ký 01/2018/HTĐT-MD-TPC ngày 24 tháng 10 năm 2018 với Công ty Tân Phú Cường. 4. Kế hoạch tổ chức Đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty. 5. Các nội dung khác liên quan đến dự án đầu tư Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu CNC Hòa Lạc.
2	02/2019/HĐQT- MP ngày 19 tháng 04 năm 2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Thông qua chương trình tổ chức Đại hội cổ đông năm 2019 của Công ty. 2. Thông qua các nội dung trình xin ý kiến Đại hội cổ đông năm 2019. 3. Thông qua hạn mức tín dụng của các ngân hàng.

		4. Các nội dung khác thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị.
3	03/2019/HĐQT- MP ngày 27 tháng 06 năm 2019	<ol style="list-style-type: none"> 1. Báo cáo ước tính thực hiện KHSXKD 6 tháng đầu năm 2019. 2. Trình HĐQT thời gian chi trả cổ tức theo nghị quyết đại hội cổ đông năm 2019. 3. Phân công quản lý các Phòng ban trong Ban Tổng giám đốc Công ty. 4. Trình HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán để ký hợp đồng kiểm toán, soát xét báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty. 5. Tiếp tục bổ nhiệm Ông Trần Hoàng Dũng làm Tổng giám đốc theo nghị quyết ĐHCĐ năm 2019. 6. Kế hoạch hoạt động của Ban Kiểm soát năm 2019. Đề nghị HĐQT phối hợp thực hiện 6 tháng cuối năm 2019. 7. Trình HĐQT chi thường thực hiện KHSXKD năm 2018 cho HĐQT, BKS. 8. Báo cáo HĐQT về kiến nghị của Ban Kiểm soát về các quy định, quy chế hoạt động. 9. Trình HĐQT Thông qua chi phí nghỉ mát, du lịch cho cán bộ công nhân viên. 10. Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Quân đội – CN Điện biên phủ. 11. Vay vốn tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt nam – BIDV.
4	04/2019/HĐQT- MP	<ol style="list-style-type: none"> 1. Kết quả thực hiện SXKD 8 tháng đầu năm 2019 2. Tờ trình điều chỉnh KHSXKD năm 2019 của Phòng KDDL. 3. Báo cáo việc niêm yết cổ phiếu của Công ty trên sàn giao dịch chứng khoán HN. 4. Tờ trình thông qua kế hoạch chăm sóc khách hàng ETC 5. Tờ trình thông qua kế hoạch phát triển nhãn hàng Tinh sâm nhưng bổ thận DL TW1 6. Thông qua cơ cấu tổ chức của Công ty năm 2019. (Kèm theo sơ đồ tổ chức của Ban DA). 7. Ủy quyền cho Ban TGD ký các HĐ dịch vụ và mua sắm

		tài sản để đầu tư xây dựng NM GMP EU 8. Điều chỉnh HĐHTĐT tại 118 Nguyễn Văn Trỗi
5	05/2019/HĐQT- MP ngày 17 tháng 10 năm 2019	1. Kết quả thực hiện SXKD 9 tháng đầu năm 2019 2. Báo cáo tình hình triển khai xây dựng nhà máy GMP – EU 3. Báo cáo đề xuất lựa chọn nhà tư vấn GMP – EU 4. Báo cáo xem xét việc thực hiện kiểm toán độc lập cho dự án TT KHCN Dược và NM ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP - EU 5. Trình HĐQT phê duyệt điều chỉnh Phương án HTLD tại khu đất 118 Nguyễn Văn Trỗi. 6. Định hướng KHSXKD năm 2020.
6	06/2019/HĐQT- MP 07 tháng 12 năm 2019	1. Bổ xung quy chế quản lý tài chính của Công ty

3. Một số nội dung hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2019:

- Trong năm 2019, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 06 phiên họp và ban hành các nghị quyết, thông báo dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị và có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty. Ngoài ra trong quá trình điều hành SXKD, Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi và lấy ý kiến các thành viên qua điện thoại và bằng văn bản để chỉ đạo kịp thời giúp Ban điều hành hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.
- Xác định chiến lược của Công ty là tăng cường sản xuất công nghiệp dược trên cơ sở đẩy mạnh, xúc tiến thương mại, xây dựng, củng cố, đổi mới hệ thống và chính sách bán hàng để tăng doanh số bán và tạo ra sản phẩm chủ lực có hiệu quả kinh tế cao hơn. Đồng thời tiếp tục duy trì kinh doanh xuất nhập khẩu và kinh doanh dược liệu, đảm bảo an toàn có hiệu quả.
- Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty đặc biệt là phát triển sản xuất, HĐQT đã yêu cầu Ban tổng giám đốc quan tâm xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả của từng hoạt động để từ đó quyết định chiến lược PR đối với một số sản phẩm chủ lực.
- Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao.

- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, vay nợ và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh.

- Chỉ đạo Ban Tổng giám đốc thực hiện chuyển giao các hoạt động phân phối hàng hóa, chăm sóc khách hàng tại các tỉnh phí Bắc cho Công ty CP Dược Medi Miền Bắc theo định hướng phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn mới. Hướng đến sự chuyên nghiệp hóa trong chuỗi hoạt động sản xuất và phân phối sản phẩm của Công ty. Bắt đầu thực hiện từ 01.01.2020.

2.1. Hoạt động giám sát của HĐQT đối với Ban Tổng giám đốc:

Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty, HĐQT đã thực hiện bám sát Ban Giám đốc trong xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả của từng hoạt động để từ đó quyết định chiến lược PR đối với một số sản phẩm chủ lực.

Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao.

Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, vay nợ và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh.

+ Trong năm 2019, hoạt động kinh doanh của Công ty cũng gặp nhiều khó khăn nhưng tình hình tài chính của công ty ổn định, các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được công bố một cách minh bạch và kịp thời.

+ Toàn bộ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty đều được kiểm tra và giám sát bởi HĐQT cũng như các bộ phận chuyên môn để nhằm hạn chế rủi ro cho Công ty một cách tối đa nhất.

+ HĐQT kiểm tra việc chấp hành và tuân thủ các quy định của Luật doanh nghiệp 2014, Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan cùng với các quy định của Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty.

Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2019 so với kế hoạch:

	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN/KẾ HOẠCH
I	Sản xuất công nghiệp	713,817	686,400	96.2
	NM2	618,730	586,300	94.8
	Xưởng GMP DL	95.141	100.1	105.2
II	Doanh số BH&CCDV	682,959,109,710	729,163,988,605	106.8
	Giá vốn hàng bán	457,103,916,966	557,350,468,834	121.9
III	Lợi nhuận gộp	226,855,192,744	171,120,232,288	75.4
IV	Tổng Chi phí	176,131,259,532	129,290,633,183	73.4
	Chi phí bán hàng	117,601,368,232	63,040,878,627	53.6
	Chi phí quản lý DN:	58,529,891,300	66,249,754,556	113.2
	<i>Trong đó: CP tài chính</i>	9,000,000,000	9,205,219,271	102.3
	Doanh thu từ hoạt động TC		3,153,240,716	
	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		44,982,839,821	
	Lợi nhuận khác		54,895,126	
V	Tổng lợi nhuận trước thuế	50,723,933,212	45,037,734,947	88.8
VI	Tổng lợi nhuận sau thuế	40,579,146,570	35,896,790,786	88.5

2.2 Thực hiện KHSXKD năm 2019 so với năm 2018:

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Tỉ lệ 2019/201
----------	----------	----------	----------------

			8
1	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	729,163,988,605	776,622,937,267	93.89
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	693,287,483	1,674,109,895	41.41
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	728,470,701,122	774,948,827,372	94.00
4. Giá vốn hàng bán	557,350,468,834	610,548,941,881	91.29
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	171,120,232,288	164,399,885,491	104.09
6. Doanh thu hoạt động tài chính	3,153,240,716	3,011,242,504	104.72
7. Chi phí tài chính	9,205,219,271	10,247,761,280	89.83
- Trong đó: Chi phí lãi vay	7,984,497,377	8,207,773,962	97.28
8. Chi phí bán hàng	63,040,878,627	69,035,471,609	91.32
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	57,044,535,285	41,482,142,798	137.52
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44,982,839,821	46,645,752,308	96.44
11. Thu nhập khác	101,357,700	5,240,720,588	1.93
12. Chi phí khác	46,462,574	1,608,499,234	2.89
13. Lợi nhuận khác	54,895,126	3,632,221,354	1.51
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	45,037,734,947	50,277,973,662	89.58
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	9,140,944,161	10,596,315,538	86.27
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-	-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	35,896,790,786	39,681,658,124	90.46
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5,716	5,883	97.16
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	5,716	5,883	97.16

2.3. Quyền lợi của TVHĐQT, BKS, Ban Giám đốc:

TT	Họ tên	Chức vụ	Diễn giải	Số tiền
1	TRẦN HOÀNG DŨNG	Chủ tịch HĐQT, TGD	Tổng thu nhập	1.911.600.000

2	ĐOÀN THỊ HỒNG THÚY	Phó CT HDQT	Tổng thu nhập	556.800.000
3	LÊ HỒNG TRUNG	Phó TGD, TVHDQT	Tổng thu nhập	1.023.000.000
4	NGUYỄN TIÊN PHONG	Phó TGD, TV HDQT	Tổng thu nhập	1.023.000.000
5	NGUYỄN NGỌC TUYÊN	Phó TGD, TV HDQT	Tổng thu nhập	1.023.000.000
6	TRẦN ANH TUẤN	TV HDQT	Tổng thu nhập	180.800.000
7	ĐỖ VĂN TẤN	TV HDQT	Tổng thu nhập	180.800.000
8	NGUYỄN CHÍ KIÊN	Phó TGD	Tổng thu nhập	828.550.000
9	PHÙNG MINH THƠM	Trưởng BKS	Tổng thu nhập	399.900.000
10	NGUYỄN THỊ HOÀNG PHI	TV BKS	Tổng thu nhập	198.032.646
11	NGUYỄN DIỆU KHANH	TV BKS	Tổng thu nhập	200.517.833

II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2020:

1. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ KHSXKD NĂM 2020

STT	Chỉ tiêu	Sản lượng Đơn vị	Giá trị VNĐ
I	Sản xuất công nghiệp năm 2020	637.389.000	397,117,095,482
1	Xưởng GMP DL	116,111.000	113,214,400,596
2	Nhà máy số 2	521,278.000	176,775,700,611
3	Xưởng chế biến Dược liệu	211 tấn	74,422,994,275
4	Xưởng chế biến Dược liệu CN HCM	140 tấn	32,704,000,000
II	Doanh thu		555,676,369,410

III	Giá vốn hàng bán		411,330,907,360
IV	LN thuần kinh doanh		144,345,462,050
V	Chi Phí		97.749.783.976
VI	Tháng lương thứ 13 hàng năm		6.240.000.000
VII	Thưởng hoàn thành KH năm 2020		5.110.530.000
VIII	Lợi nhuận trước thuế		35,245,148,075

2. Các giải pháp chủ yếu:

2.1. Về công tác tổ chức:

- Hội đồng quản trị duy trì 01 hoặc 02 tháng một lần, có các nghị quyết chỉ đạo hoạt động để chỉ đạo bộ máy điều hành có phương hướng hoạt động hợp lý.
- Tăng cường quản trị các mục tiêu kinh tế và quản trị doanh nghiệp, tổ chức hệ thống điều hành hiệu quả.
- Phối hợp chặt chẽ với ban kiểm soát để chỉ đạo các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại chi phí, sử dụng vốn...
- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát các hoạt động kinh tế trong toàn Công ty.
- Tăng cường công tác bồi dưỡng cán bộ và xây dựng các chế độ khuyến khích người lao động gắn bó lâu dài với Công ty. Tăng cường khoán lương kinh doanh, khoán năng suất lao động nhằm mang lại hiệu quả tốt nhất đối với những khâu có thể khoán được.
- Tăng cường quản trị nhân lực, sắp xếp tổ chức phù hợp với nhiệm vụ từng bộ phận và Ban điều hành.
- Quan tâm sử dụng các cán bộ có năng lực, có phẩm chất tốt, có tinh thần trách nhiệm cao thể hiện ở kết quả công tác đồng thời kiên quyết không sử dụng cán bộ thiếu trách nhiệm lợi dụng quyền hạn để lo lợi ích riêng hay bảo thủ trì trệ.

2.2. Về kinh doanh, XNK và sản xuất công nghiệp:

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung củng cố, phát triển sản xuất tại các nhà máy trên cơ sở định vị các sản phẩm chiến lược một cách khoa học, bài bản, mạnh dạn, xây dựng các giải pháp xúc tiến thương mại marketing thật linh hoạt tạo sức hút của thị trường và người tiêu dùng để có sản phẩm mũi nhọn có doanh số cao và hiệu quả lâu dài.
- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tính toán hợp lý, tính đúng, tính đủ các chi phí giá thành và lợi nhuận.

- Năm 2020, tăng cường sản xuất đông dược, đẩy mạnh nghiên cứu phát triển những sản phẩm mới đáp ứng nhu cầu thị trường và có giá trị kinh tế cao.
- Tăng cường quản lý các loại định mức như: Định mức lao động và định mức tiêu hao vật tư.
- Tăng cường quản lý chi phí ở tất cả các khâu để cắt, giảm những chi phí không cần thiết và tránh tình trạng lãng phí làm tăng chi phí của Công ty.
- Tăng cường đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm xuất khẩu sang Myanmar, Lào, Ấn độ, Campuchia.
- Duy trì năng lực kinh doanh dược liệu, thuốc nam, thuốc bắc, đảm bảo chất lượng, an toàn các mặt hàng và có lãi, nhưng cần chú trọng quản lý chất lượng dược liệu chặt chẽ theo đúng quy định của Bộ Y tế.

2.3. Về Công tác khoa học công nghệ - đầu tư:

- Tăng cường thêm các điều kiện cho công tác nghiên cứu phát triển và chế biến chiết xuất dược liệu cho sản xuất, các sản phẩm từ dược thảo nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm.
- Khuyến khích nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Tích cực triển khai xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc.
- Tiếp tục triển khai hợp tác đầu tư tại các Khu đất của Công ty, nhằm đem lại hiệu quả cao nhất.

2.4. Quản lý tài chính:

- Tiếp tục rà soát các chi phí để xây dựng hạn mức chi phí phù hợp cho từng năm, tối ưu chi phí cho tất cả các mảng công việc. Mọi hoạt động trong doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ, loại bỏ các chi phí thừa, không hiệu quả.
- Thu hồi công nợ đúng thời hạn, hạn chế tối đa các rủi ro về công nợ.

PHẦN II: NHIỆM KỲ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỪ NĂM 2015 – 2020

I. TỔNG QUAN TÌNH HÌNH NHIỆM KỲ NĂM 2015 - 2020

05 năm nhìn lại một chặng đường khó khăn đã vượt qua, Hội đồng quản trị và toàn thể hơn 400 CBCNV đã cảm nhận sâu sắc được sự quan tâm, giúp đỡ của các cổ đông, nhất là các cổ đông lớn. Ban điều hành Công ty CP Dược TW

Mediplantex đã điều hành linh hoạt các mục tiêu kinh doanh để đạt được các chỉ tiêu kế hoạch mà Đại hội cổ đông đã giao hàng năm.

*** Một số thay đổi trong cơ cấu tổ chức:**

- Tại đại hội cổ đông năm 2017: Bầu bổ sung Ông Hà Ngọc Sơn làm thành viên HĐQT thay thế cho Ông Cao Minh Sơn – xin từ nhiệm thành viên HĐQT kể từ ngày 26.4.2017.

Tại đại hội cổ đông năm 2018 đã thông qua việc bổ xung Ông Nguyễn Ngọc Tuyên làm thành viên HĐQT thay thế Ông Hà Ngọc Sơn – UVHĐQT xin từ nhiệm.

- Thông qua việc xin từ nhiệm chức danh thành viên HĐQT của Ông Phùng Minh Dũng.

- Phê chuẩn việc tăng số lượng thành viên HĐQT lên thành 07 thành viên: Bầu bổ xung Ông Nguyễn Tiên Phong, Ông Trần Anh Tuấn, Ông Đỗ Văn Tấn làm thành viên HĐQT.

1. Nhân sự Hội đồng quản trị HĐQT Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex gồm 7 thành viên gồm:

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH	THỜI GIAN THAM GIA HĐQT
1	Trần Hoàng Dũng	Chủ tịch HĐQT	2015 - nay
2	Đoàn Thị Hồng Thúy	PCT Thường trực HĐQT	2015 - nay
3	Lê Hồng Trung	UVHĐQT	2015 - nay
4	Nguyễn Ngọc Tuyên	UVHĐQT	2018 - nay
5	Nguyễn Tiên Phong	UVHĐQT	2018 - nay
6	Trần Anh Tuấn	UVHĐQT	2018 - nay
7	Đỗ Văn Tấn	UVHĐQT	2018 - nay

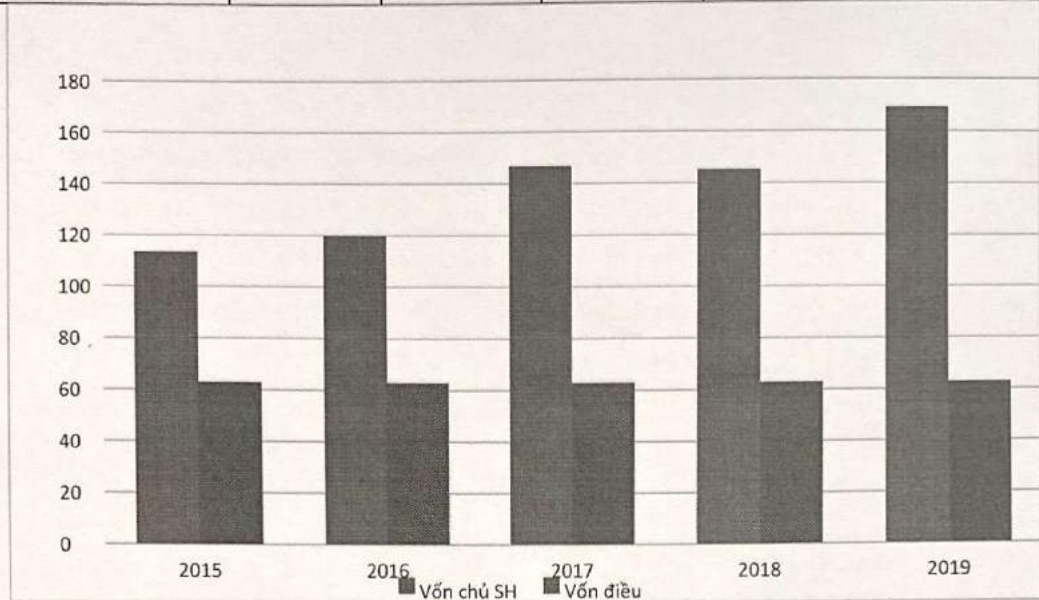
II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2015 – 2020:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT đã xác định và triển khai kế hoạch, phương hướng sản xuất kinh doanh hàng năm. Qua nhiệm kỳ 5 năm, HĐQT đã thực hiện chức năng giám sát để đảm bảo kết quả thực hiện các mục tiêu theo đúng định hướng và kế hoạch đã đề ra. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu cơ bản cụ thể như sau:

1. Bảo toàn phát triển nguồn vốn: ĐVT: Tỷ đồng

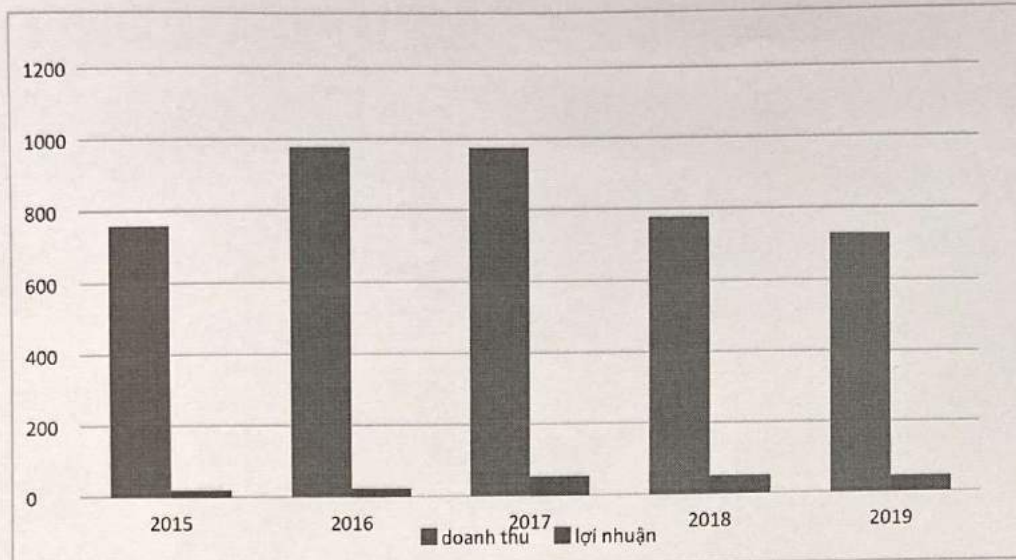
Nội dung	2015	2016	2017	2018	2019
----------	------	------	------	------	------

Vốn CSH	113,30	119,75	146,81	145,24	168,96
Vốn điều lệ	62,80	62,80	62,80	62,80	62,80



2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: ĐVT: Tỷ đồng

Nội dung	2015	2016	2017	2018	2019
Doanh thu	758,3	977,6	974,2	776,6	729,1
Lợi nhuận trước thuế	18,6	22,7	53,3	50,27	45
Lợi nhuận sau thuế	14,4	17,9	41,8	39,68	35,89
Tỷ lệ trả cổ tức	15%	20%	60%	15%	15%
Hệ số bảo toàn vốn	1,04	1,05	1,22	0,99	1,16



3. Tình hình quản trị công ty:

Trong nhiệm kỳ qua, HĐQT đã ban hành các nghị quyết về đầu tư, về nhân sự, ban hành và sửa đổi các quy chế về quản trị nội bộ, quy chế tài chính, tổ chức bộ máy...nhằm định hướng và phát triển của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex.

4. Thù lao hoạt động của HĐQT, BKS, Thư ký HĐQT:

Chỉ tiêu	2015	2016	2017	2018	2019
Thù lao	600.000.00	800.000.00	900.000.00	1.000.000.00	1.200.000.00
	0	0	0	0	0

5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị:

- Năm 2015: Hội đồng Quản trị đã tổ chức 07 phiên họp.
- Năm 2016: Hội đồng Quản trị đã tổ chức 06 phiên họp
- Năm 2017: Hội đồng Quản trị đã tổ chức 07 phiên họp
- Năm 2018: Hội đồng Quản trị đã tổ chức 07 phiên họp
- Năm 2019: Hội đồng quản trị tiến hành 06 phiên họp

Ngoài các phiên họp định kỳ như trên, Hội đồng quản trị thường xuyên bàn bạc, thảo luận, thống nhất qua các cuộc họp bất thường, qua điện thoại, họp trực tuyến, lấy ý kiến bằng văn bản để kịp thời đưa ra các nghị quyết, quyết định định hướng sản xuất kinh doanh.

III. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT NHIỆM KỲ 2020 – 2025

1. Công tác quản trị công ty:

Giai đoạn năm 2020 – 2025 sẽ đánh dấu một bước chuyển mình mới của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex với những thay đổi trong mô hình tổ chức, định hướng kinh doanh và đầu tư sản xuất. Quản trị Công ty được Mediplantex xác định là yếu tố cốt lõi để đảm bảo tăng trưởng hiệu quả, phát triển bền vững trong dài hạn và để đáp ứng định hướng của Công ty trong giai đoạn mới Công ty đầu tư hệ thống phần mềm và thuê tư vấn việc quản trị doanh nghiệp. Bên cạnh việc xây dựng một cơ cấu quản trị vững mạnh trên cơ sở tuân thủ quy định của pháp luật Việt Nam và điều lệ tổ chức hoạt động. Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex đã ban hành quy chế quản trị Công ty, quy chế quản lý tài chính, quy chế quản lý công nợ. Các quy chế đã được triển khai áp dụng trong toàn Công ty. Trong quá trình triển khai áp dụng Công ty thường xuyên rà soát việc thực hiện và đánh giá tính hiệu quả trong việc vận hành nhằm đưa ra những điều chỉnh phù hợp tạo ra một cơ chế quản trị thống nhất và xuyên suốt để kiểm soát, giám sát hoạt động của doanh nghiệp một cách chuyên nghiệp, minh bạch và hiệu quả, góp phần đảm bảo lợi ích của cổ đông và sự hài hòa với lợi ích của các bên liên quan bao gồm khách hàng, người lao động.

Tăng cường hoạt động quản trị doanh nghiệp, thực hiện tốt công tác quản trị chi phí doanh nghiệp. Xây dựng hạn mức chi phí và quản trị tốt, đảm bảo hoàn thành kế hoạch, quyền lợi cho người lao động, lợi ích của cổ đông và nhà đầu tư.

2. Về Kinh doanh:

- Tập trung marketing quảng bá thương hiệu, nhãn hiệu sản phẩm có thể mạnh của Công ty.
- Tập trung cao độ cho phát triển thị trường trong nước đồng thời chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Châu Âu khi nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP EU đi vào hoạt động.
- Tiếp tục duy trì, phát triển xuất khẩu sang thị trường Myanmar, Lào, Ấn Độ...
- Về Thị trường trong nước: Công ty quyết tâm tập trung cho phát triển hệ thống phân phối trong cả nước. Có chính sách ưu đãi đặc biệt, hợp lý. Hợp tác chặt chẽ lâu dài với các chuỗi Công ty phân phối Ba miền (Bắc – Trung – Nam), các Công ty, các nhà phân phối, các khách hàng thân thiết trong cả nước với tiêu chí các bên cùng, đồng hành, hợp tác, phát triển giàu mạnh và bền vững.

3. Về sản xuất và nghiên cứu phát triển từ năm 2020 – 2025:

Đây là giai đoạn sản xuất và nghiên cứu sẽ rất nhiều khó khăn và thách thức:

+ *Giai đoạn năm 2020 – 2021:*

- Công ty tiếp tục duy trì sản xuất khai thác tốt nhất có thể các sản phẩm trên các dây chuyền hiện có của nhà máy và Xưởng sản xuất.

+ *Giai đoạn năm 2022 – 2025:*

- Khi nhà máy GMP EU đã hoàn thành. Ngoài các sản phẩm hiện có của Công ty trên dây chuyền sản xuất GMP WHO, Công ty đầu tư cho việc nghiên cứu những sản phẩm mới có giá trị kinh tế cao phù hợp với mô hình thuốc chữa bệnh của Việt nam và các nước trên thế giới.

- Công ty quyết tâm và cố gắng đưa các dây chuyền vào hoạt động có hiệu quả ngay khi dây chuyền được phép sản xuất.

- Dự kiến từ năm 2022 – 2025 sản xuất từ 01 tỷ đơn vị sản phẩm/năm trở lên.

4. Về nhân sự:

- Xây dựng chế độ đãi ngộ hấp dẫn nhằm thu hút thêm nhiều nhân lực có trình độ và chuyên môn cao, đặc biệt là đối với các Dược sĩ đại học.

- Công ty chú trọng đào tạo nâng cao về chuyên môn nghiệp vụ cho người lao động và tạo điều kiện để người lao động phát huy sáng tạo trong công tác quản lý và lao động sản xuất.

- Chính sách lương thưởng thường xuyên được cập nhật theo đúng quy định của Nhà nước và cải tiến theo hướng có lợi cho người lao động để người lao động yên tâm công tác đồng thời gắn bó lâu dài với Công ty.

- Ban lãnh đạo Công ty thường xuyên phát động và tổ chức các phong trào thi đua trong sản xuất, phát huy sáng tạo, cải tiến năng suất, tiết kiệm trong sản xuất để nâng cao hiệu quả hoạt động của Công ty.

5. Về đầu tư:

Dự kiến khởi công xây dựng Trung tâm Khoa học công nghệ Dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU vào tháng 07 năm 2020. Bao gồm:

- Các dây chuyền GMP WHO: Đông dược, Non-Betalactam, Mỹ phẩm, Hoocmon, Ung thư, Thực phẩm chức năng. Dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2021.

- Các dây chuyền GMP EU: Non-Betalactam EU, Cephalosporin tiêm. Dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2022.

- Tổng giá trị đầu tư từ 800 tỷ đồng – 1.000 tỷ đồng.

6. Dự kiến cổ tức từ năm 2021 – 2025: Từ 10 – 15%/vốn điều lệ.

KẾT LUẬN:

Kính thưa quý cổ đông trên đây là báo cáo kết quả thực hiện công tác quản trị của HĐQT năm 2019, phương hướng hoạt động SXKD năm 2020 và nhiệm kỳ 2015 – 2020 . Kính mong quý cổ đông đóng góp ý kiến để xây dựng Công ty Cổ phần Dược TW Mediplantex ngày càng phát triển bền vững.

Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời tri ân tới sự ủng hộ của các cổ đông, sự đồng hành và ủng hộ của khách hàng, Cảm ơn Ban Tổng Giám đốc điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã chủ động, sáng tạo, hợp tác, đồng thuận vượt qua áp lực để hoàn thành kế hoạch được giao./.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- HĐQT
- Ban TGD
- Cổ đông
- UBCKNN
- Lưu: Thư ký

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *Duc*



Trần Hoàng Dũng
Trần Hoàng Dũng

Số: 01/MED

Hà nội ngày 09 tháng 03 năm 2020

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT
KINH DOANH NĂM 2019 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH
SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020**

**Kính thưa: Quý cổ đông, nhà đầu tư, khách hàng, đối tác cùng toàn thể
cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần dược Trung Ương Mediplantex.**

Năm 2019 đã khép lại với những nỗ lực không ngừng của toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex. Đánh dấu một năm với nhiều thay đổi và dấu mốc quan trọng trong gần 50 năm hình thành và phát triển của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex.

I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

Tổng quan nền kinh tế toàn cầu nói chung và ngành dược nói riêng, năm 2019 gặp nhiều thách thức khi thị trường nguyên vật liệu nhập khẩu từ các nước biến động khó lường, các công ty dược trong nước đối diện với sức ép từ các công ty dược nước ngoài, cạnh tranh về giá với các công ty dược nhỏ, lẻ trong nước. Trước bối cảnh đó toàn thể cán bộ nhân viên Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex đã phấn đấu tích cực thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2019 mà Đại hội cổ đông giao cho.

1. Thuận lợi:

- Thương hiệu của Công ty uy tín, chất lượng sản phẩm tốt được khách hàng tin dùng.
- Hệ thống phân phối rộng, sâu và chuyên nghiệp.
- Bộ máy lãnh đạo có tầm nhìn, tâm huyết, đổi mới sáng tạo.
- Nguồn tài chính ổn định.
- Người lao động đoàn kết, gắn bó và có trình độ tay nghề cao.
- Được sự đồng thuận và ủng hộ của các cổ đông của Công ty.

2. Khó khăn:

- Thị phần sản phẩm Mediplantex còn thấp, tính cạnh tranh sản phẩm chưa cao.
- Chính sách nhà nước thắt chặt gây khó khăn trong công tác đấu thầu.
- Yêu cầu về quản lý, nâng cao chất lượng ngày càng cao. Chi phí hoạt động sản xuất kinh doanh ngày càng lớn.
- Môi trường cạnh tranh gay gắt, Doanh nghiệp tham gia hoạt động trong ngành được ngày càng nhiều.
- Sản phẩm cạnh tranh, sản phẩm tương tự với giá rẻ hơn được tung ra thị trường ngày càng nhiều (đối thủ của các sản phẩm như Cerecaps, Tuzamin, Mediphyllamin...).
- Năng suất lao động chưa cao.

3. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

- Ban Tổng giám đốc có 05 thành viên gồm:

1. Tổng giám đốc là người đại diện pháp luật.
2. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách sản xuất.
3. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách Kinh Doanh.
4. 01 phó Tổng Giám đốc phụ trách Kế hoạch Sản Xuất & XNK.
5. 01 Phó Tổng giám đốc phụ trách tài chính.

+ Căn cứ vào kế hoạch SXKD năm 2019, thực hiện đúng pháp luật và điều lệ Công ty quy định, nhằm đảm bảo lợi ích của cổ đông và người lao động, trong năm 2019, Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, các kế hoạch công việc phù hợp với tình hình thực tế và yêu cầu của Hội đồng quản trị.

+ Trong đầu năm 2019, hoạt động kinh doanh của Công ty gặp nhiều khó khăn nhưng tình hình tài chính của công ty ổn định, các thông tin liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty luôn được công bố một cách minh bạch và kịp thời theo quy định của Công ty đại chúng.

- Các Phó Tổng giám đốc, các Giám đốc Nhà máy, các trưởng phòng ban nghiệp vụ là người giúp việc cho Tổng giám đốc và chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc về phần việc được phân công, chủ động giải quyết công việc đã được Tổng giám đốc ủy quyền và phân công theo đúng chế độ chính sách của Nhà nước và Điều lệ công ty quy định.

- Công ty có 01 Nhà máy và 01 Xưởng GMP dược liệu, 1 Xưởng Sơ chế chế biến DL. Tại 03 cơ sở sản xuất này mỗi năm sản xuất để bán ra thị trường trên 700 triệu đơn vị sản phẩm đảm bảo cung ứng về thuốc chữa bệnh cho các cơ sở y tế và người dân trên cả nước.

- Kênh phân phối sản phẩm của Công ty rất đa dạng, từ đầu thầu trực tiếp để cung ứng thuốc cho các cơ sở khám chữa bệnh trên cả nước, liên doanh các nhà thầu có uy tín, các đại lý trên các tỉnh thành, các mạng lưới bán lẻ thông qua các trình dược viên, cộng tác viên nhà thuốc. Một kênh bán hàng cũng rất quan trọng là xuất khẩu các mặt hàng thuốc Công ty đang sản xuất đi Myanmar và một số nước khác...

Trong sự cạnh tranh quyết liệt của nền kinh tế thị trường, Công ty nhận thấy rõ tầm quan trọng của việc định hướng đúng đắn đối với sự tồn tại và phát triển của mình. Các đơn vị sản xuất của Công ty đều được đầu tư và đáp ứng đủ các tiêu chuẩn chất lượng GMP- WHO, phòng thí nghiệm đạt tiêu chuẩn GLP, hệ thống kho theo tiêu chuẩn GSP, hệ thống phân phối đạt GDP.

Cùng với việc tiến hành quản lý chất lượng theo các tiêu chuẩn trên, Công ty không ngừng đầu tư về nhà xưởng và hiện đại hóa thiết bị máy móc nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm và hiệu quả sản xuất. Đối với việc mở rộng sản xuất, Công ty đã không ngừng đầu tư cho nghiên cứu, kỹ thuật, đào tạo đội ngũ cán bộ nhằm cải tiến, nâng cao chất lượng và mẫu mã sản phẩm.

Năm 2019, thực hiện đầu tư Xưởng sản xuất thực phẩm bảo vệ sức khỏe theo tiêu chuẩn HS – GMP tại nhà máy Dược phẩm số 2 với chi phí đầu tư khoảng hơn 10 tỷ đồng đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh của Công ty về các sản phẩm thực phẩm chức năng.

- Ban giám đốc Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex luôn thể hiện tinh thần đoàn kết, ý chí xây dựng và khẳng định là một tổ chức kinh tế hoạt động có mục tiêu, chiến lược, có tính thống nhất cao từ Ban giám đốc đến các phòng ban và chi nhánh.

- Hoạt động giao ban được duy trì thường xuyên hàng tuần, hàng tháng, có sự phân công theo chức năng rõ ràng, phân cấp trong nhiệm vụ cụ thể đến từng thành viên ban giám đốc, lãnh đạo các phòng ban và các đơn vị trực thuộc. Do đó mọi thành viên nắm bắt kịp thời và chỉ đạo sâu sát các công việc trong phạm vi phụ trách nên phần lớn các hoạt động trong công ty đều được giải quyết kịp thời, triệt để và mang lại hiệu quả cao.

- Về công tác đãi ngộ người lao động: Trong năm qua Mediplantex đã có nhiều nỗ lực trong việc xây dựng và cải tiến cơ chế chính sách đãi ngộ cho người lao động nhằm khuyến khích, thu hút và phát triển nguồn nhân lực. Công ty luôn xác định con người là nguồn lực quan trọng nhất vì vậy luôn thực hiện chính sách đãi ngộ gắn liền với kết quả công việc thực tế nhằm phát huy cao độ tính chủ động, sáng tạo của tập thể CBCNV các phòng ban, nâng cao hiệu quả hoạt động của toàn công ty. Năm 2019

Công ty đã tổ chức cho toàn thể cán bộ nhân viên Công ty đi tham quan, học tập tại Thái Lan.

- Về công tác xây dựng và phát triển thương hiệu Mediplantex: Các thành viên trong ban lãnh đạo đã nhận thức sâu sắc được tầm quan trọng của việc xây dựng và phát triển thương hiệu với các mục tiêu chiến lược cũng như để phù hợp với quy mô phát triển của công ty. Nhãn hiệu Mediplantex đã được đăng ký bảo hộ và Cục sở hữu trí tuệ VN cấp giấy chứng nhận nhãn hiệu.

Cùng cố lòng tin và xây dựng thương hiệu Mediplantex dần trở thành hình ảnh quen thuộc với người tiêu dùng, các cơ sở y tế trên cả nước, các bạn hàng và đối tác cũng như các nhà đầu tư, đưa Mediplantex phát triển lên một tầm cao mới đúng như triết lý thương hiệu Mediplantex đã xây dựng” vì sức khỏe và vẻ đẹp con người”.

4. Tổ chức nhân sự.

- Tổng số cán bộ nhân viên của Công ty là 451 lao động.
- Ổn định tổ chức mô hình nhân sự của ban điều hành và một số đơn vị trong Công ty.
- Sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự.

5. Công tác Tuyển dụng

- Liên tục cập nhật và đào tạo về kỹ năng bán hàng, chuyên môn, kiến thức về sản phẩm cho trình dược viên.
- Tuyển dụng nhân sự cho các vị trí công tác trong Công ty: Phòng Kinh doanh, Phòng KHXNK, Phòng Đảm bảo chất lượng, Phòng Marketing, Nhà máy.

6. Marketing – Kinh doanh:

*** Kinh doanh:**

- Xây dựng các phương án bán hàng trong kênh OTC, ETC. Chú trọng đến các tiêu chí nhằm gia tăng số lượng khách hàng đối với OTC.
- Gia tăng việc bao phủ sản phẩm và chú trọng truyền thông trực tiếp vào khách hàng tiềm năng.
- Một số mặt hàng đạt doanh số cao năm 2019 như: Cerecaps, Mediphyllamin, Tuzamin, phong dan, Thymedi.

- Kết hợp các hoạt động phân phối hàng hóa, chăm sóc khách hàng tại các tỉnh phía Bắc cho Công ty CP Dược Medi Miền Bắc. Hướng đến sự chuyên nghiệp hóa trong chuỗi hoạt động sản xuất và phân phối sản phẩm của Công ty. Bắt đầu thực hiện từ 01.01.2020.

*** Marketing:**

- Rà soát lại hoạt động marketing để đánh giá hiệu quả của từng hoạt động, từ đó đưa ra quyết định tạm dừng PR những hoạt động hiệu quả chưa cao và tiếp tục duy trì một

số hoạt động PR để giữ vững thương hiệu của Công ty và hỗ trợ công tác bán hàng của Phòng kinh doanh.

7. Sản xuất – Chất lượng sản phẩm - Nghiên cứu phát triển:

* Sản xuất:

Đơn vị sản xuất	Sản lượng kế hoạch (triệu đơn vị sản phẩm)	Sản lượng nhập kho (triệu đơn vị sản phẩm)	Tỷ lệ hoàn thành (%)
Tổng sản lượng	713.817	686.40	96%
Nhà máy số 2	618,73	586,30	94,75
Xưởng GMP Dược liệu	95,10	100,10	105,26

* Chất lượng sản phẩm:

- Ban hành SOP của hệ thống chất lượng: 88 SOP chung; 286 SOP cho Thực phẩm BVSK.
- 114 Công thức sản xuất và Quy trình sản xuất.
- 55 Quy trình đóng gói.
- Thanh tra bộ y tế về điều kiện sản xuất Thuốc, Thực phẩm, Mỹ phẩm.
- Thẩm định GMP thực phẩm bảo vệ sức khỏe
- Hiệu chuẩn, kiểm định thiết bị định kỳ được thực hiện đúng quy định.
- Thẩm định nhà xưởng đang dừng ở mức hoàn thiện hồ sơ.
- Thẩm định quy trình sản xuất.

* Nghiên cứu phát triển:

Về công tác đăng ký sản phẩm:

- Đã nộp hồ sơ tại cục quản lý Dược cho tổng số 22 hồ sơ đăng ký mới, 09 hồ sơ gia hạn 5 năm, 67 hồ sơ thay đổi, bổ sung, cập nhật.
- Tổng số sản phẩm đăng ký mới: 50 sản phẩm (cả thuốc và TPCN, mỹ phẩm) đạt 142,86% kế hoạch.
- Tổng số sản phẩm được cấp số đăng ký lại: 28 sản phẩm (đạt 93,33% kế hoạch).
- Các công việc khác: Xin gia hạn 45 hồ sơ đăng ký thành phẩm và vị dược liệu.
- Hồ sơ thay đổi bổ sung được phê duyệt 28 hồ sơ.

8. Về công tác nghiên cứu - triển khai các sản phẩm:

- Tổng số sản phẩm mới đã triển khai: 33 sản phẩm (đạt 132 % kế hoạch).
- Triển khai cải tiến 03 sản phẩm.
- Số sản phẩm bàn giao cho nhà máy 9 sản phẩm.
- Tiến hành thẩm định 04 Quy trình sản xuất.
- Đang tiến hành nghiên cứu độ ổn định 07 sản phẩm sản xuất, 8 sản phẩm nghiên cứu

9. Tình hình đầu tư - xây dựng:

- Đã ký hợp đồng với Công ty CP Tư vấn thiết kế Xây dựng SAGEN làm đối tác tư vấn thiết kế xây dựng nhà máy tại KCN cao Hòa Lạc.
- Đã ký hợp đồng với Công ty Rieckermann của Đức để tư vấn thẩm định nhà máy GMP – EU.
- + Đã được Khu Công nghệ cao Hòa Lạc cấp quyết định quy hoạch tổng mặt bằng dự án.
- Triển khai khởi công xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc vào tháng 7 năm 2020.

Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2019 so với kế hoạch:

	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH	THỰC HIỆN	THỰC HIỆN/KẾ HOẠCH
I	Sản xuất công nghiệp	713,817	686,400	96.2
	NM2	618,730	586,300	94.8
	Xưởng GMP DL	95.141	100.1	105.2
II	Doanh số BH&CCDV	682,959,109,710	729,163,988,605	106.8
	Giá vốn hàng bán	457,103,916,966	557,350,468,834	121.9
III	Lợi nhuận gộp	226,855,192,744	171,120,232,288	75.4
IV	Tổng Chi phí	176,131,259,532	129,290,633,183	73.4
	Chi phí bán hàng	117,601,368,232	63,040,878,627	53.6
	Chi phí quản lý DN:	58,529,891,300	66,249,754,556	113.2

	<i>Trong đó: CP tài chính</i>	9,000,000,000	9,205,219,271	102.3
	Doanh thu từ hoạt động TC		3,153,240,716	
	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh		44,982,839,821	
	Lợi nhuận khác		54,895,126	
V	Tổng lợi nhuận trước thuế	50,723,933,212	45,037,734,947	88.8
VI	Tổng lợi nhuận sau thuế	40,579,146,570	35,896,790,786	88.5

Thực hiện năm 2019 so với thực hiện năm 2018

CHỈ TIÊU	Năm 2019	Năm 2018	Tỉ lệ 2019/2018
1	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	729,163,988,605	776,622,937,267	93.89
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	693,287,483	1,674,109,895	41.41
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	728,470,701,122	774,948,827,372	94.00
4. Giá vốn hàng bán	557,350,468,834	610,548,941,881	91.29
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	171,120,232,288	164,399,885,491	104.09
6. Doanh thu hoạt động tài chính	3,153,240,716	3,011,242,504	104.72
7. Chi phí tài chính	9,205,219,271	10,247,761,280	89.83
- Trong đó: Chi phí lãi vay	7,984,497,377	8,207,773,962	97.28
8. Chi phí bán hàng	63,040,878,627	69,035,471,609	91.32
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	57,044,535,285	41,482,142,798	137.52
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	44,982,839,821	46,645,752,308	96.44
11. Thu nhập khác	101,357,700	5,240,720,588	1.93
12. Chi phí khác	46,462,574	1,608,499,234	2.89

13. Lợi nhuận khác	54,895,126	3,632,221,354	1.51
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	45,037,734,947	50,277,973,662	89.58
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	9,140,944,161	10,596,315,538	86.27
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	-		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	35,896,790,786	39,681,658,124	90.46
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	5,716	5,883	97.16
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu	5,716	5,883	97.16

Phần II: PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Khó khăn:

- Các sản phẩm chủ lực của công ty như MediPhylamin, Cerecaps đều bị chi phối giảm bởi chính sách thắt chặt của bảo hiểm nên gây khó khăn trong thời gian tới.
- Quy mô nhà máy, các dây chuyền sản xuất của công ty đều ở mức tới hạn, mặt bằng chật hẹp chông chéo nhau rất khó khăn cho việc phát triển sản phẩm mới mở rộng quy mô sản xuất. Công nghệ thiết bị của các dây chuyền sản xuất do mua lại hoặc đầu tư lạc hậu và công xuất kém so với các dây chuyền, nhà máy khác cùng phân khúc.
- Công ty đang thực hiện đầu tư nhà máy mới nên phát sinh nhiều chi phí.

2. Định hướng chung

- Trước vô vàn khó khăn, Công ty phải tìm ra những giải pháp để tự tháo gỡ, cùng với đó là tiếp tục phát huy thế mạnh về sản xuất và kinh doanh hàng đông dược của năm 2019. Công ty chú trọng đầu tư vào công tác phát triển sản xuất kinh doanh theo hướng đẩy mạnh sản xuất công nghiệp dược đặc biệt là các sản phẩm có nguồn gốc từ dược liệu.
- Tiếp tục thực hiện các mục tiêu chiến lược phát triển bền vững Mediplantex trong năm 2020 thành các chỉ tiêu với kết quả cụ thể cùng trách nhiệm rõ ràng đối với từng bộ phận, cá nhân.
- Xác định mũi nhọn là sản phẩm đông dược, dược liệu và các sản phẩm có nguồn gốc tự nhiên.
- Tiết kiệm chi phí ở tất cả các khâu: Vật tư đầu vào, chi phí hoạt động doanh nghiệp, tiết kiệm năng lượng, kiểm soát hư hao.
- Tập trung khai thác năng lực sản xuất của 03 đơn vị sản xuất hiện có của Công ty.
- Bổ xung máy móc thiết bị cần thiết để nâng cao năng lực sản xuất và chất lượng sản phẩm.

- Tiếp tục tiến hành nghiên cứu phát triển sản phẩm mới, đào tạo và tuyển dụng nguồn nhân lực có chất lượng cao.

3. Các mục tiêu chủ yếu của Công ty và Chiến lược phát triển trung và dài hạn

+ Dự kiến khởi công xây dựng Trung tâm Khoa học công nghệ Dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU vào tháng 07 năm 2020. Bao gồm:

- Các dây chuyền GMP WHO: Đông dược, Non-Betalactam, Mỹ phẩm, Hócmon, Ung thư, Thực phẩm chức năng. Dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2021.

- Các dây chuyền GMP EU: Non-Betalactam EU, Cephalosporin tiêm. Dự kiến hoàn thành vào cuối năm 2022.

- Tổng giá trị đầu tư từ 600 tỷ đồng – 800 tỷ đồng.

+ Tiếp tục duy trì các nhà máy cũ và định hướng phát triển công nghiệp sản xuất dược phẩm có hàm lượng chất xám cao. Tập trung cao độ cho phát triển thị trường trong nước, thúc đẩy bán hàng của Công ty qua các Công ty phân phối 03 Miền (Bắc, Trung Nam) đồng thời chú trọng mở rộng thị trường xuất khẩu sang các nước Châu Âu khi nhà máy sản xuất đạt tiêu chuẩn GMP EU đi vào hoạt động.

+ Đẩy nhanh tiến độ đầu tư xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc.

+ Củng cố và đẩy mạnh việc chuẩn hóa toàn hệ thống các phòng ban và chi nhánh để tăng năng suất lao động.

+ Cộng hưởng các giá trị giữa Công ty và người lao động, Công ty tạo dựng môi trường tốt, gắn quyền lợi và trách nhiệm đối với mỗi người lao động, tạo động lực phấn đấu cho cán bộ nhân viên.

+ Đầu tư Hệ thống phần mềm và Thuê tư vấn việc Quản trị DN trong giai đoạn năm 2020 - 2025 để đảm bảo hệ thống quản lý và vận hành Doanh nghiệp được Khoa học và hiệu quả tối ưu nhất trong giai đoạn mới của Công ty khi Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU đi vào hoạt động.

*** Một số biện pháp để hạn chế các rủi ro:**

- Cơ cấu lại danh mục sản phẩm theo hướng tinh gọn, hiệu quả để định vị đúng thị trường, đẩy mạnh sản xuất các sản phẩm chủ lực đạt doanh thu, lợi nhuận cao, nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới.

- Tìm kiếm các nguồn vốn vay có lãi suất tốt, giảm tối đa việc đi vay nhằm hạn chế rủi ro phát sinh lãi suất và thanh toán vốn vay đúng kỳ hạn. Chủ động và linh hoạt trong việc quay vòng vốn lưu động để tránh bị động về vốn kinh doanh.

- Chủ động tìm các đối tác trong và ngoài nước có nguồn cung ứng nguyên vật liệu ổn định và chất lượng, tránh rủi ro phát sinh về biến động giá nguyên liệu đầu vào.

- Chủ động trong việc dự báo biến động tỉ giá, và xây dựng mối quan hệ tốt với các ngân hàng có nguồn ngoại tệ dồi dào đáp ứng nhu cầu nhập khẩu của Công ty.

- Định hướng tốt xu thế phát triển sản phẩm để dự kiến lượng hàng tồn kho, đẩy mạnh sản xuất và bán những mặt hàng có số lượng tồn kho lớn. Lập kế hoạch sản xuất sát với nhu cầu bán hàng và sức tiêu thụ của khách hàng. Thực hiện nhập trước xuất trước, nhập sau xuất sau đối với sản phẩm lưu kho.

- Phòng Công nợ của Công ty tập trung thu hồi các khoản nợ, hạn chế thấp nhất nợ quá hạn, nợ khó đòi. Bên cạnh đó quy định chặt chẽ và chế tài thu nợ thường phạt trong thanh toán, để việc thu nợ đúng thời hạn.

4. Một số chỉ tiêu chính KHSXKH năm 2020:

STT	Chỉ tiêu	Sản lượng Đơn vị	Giá trị VNĐ
I	Sản xuất công nghiệp năm 2020	637.389.000	397,117,095,482
1	Xưởng GMP DL	116,111.000	113,214,400,596
2	Nhà máy số 2	521,278.000	176,775,700,611
3	Xưởng chế biến Dược liệu	211 tấn	74,422,994,275
4	Xưởng chế biến Dược liệu CN HCM	140 tấn	32,704,000,000
II	Doanh thu		555,676,369,410
III	Giá vốn hàng bán		411,330,907,360
IV	LN thuần kinh doanh		144,345,462,050
V	Chi Phí		97.749.783.976
VI	Tháng lương thứ 13 hàng năm		6.240.000.000
VII	Thưởng hoàn thành KH năm 2020		5.110.530.000
VIII	Lợi nhuận trước thuế		35,245,148,075

5. Sản xuất – Chất lượng – Nghiên cứu phát triển:

- Mục tiêu khai thác tối đa năng lực sản xuất của các nhà máy để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo chi phí sản xuất chung của các nhà máy và đáp ứng đủ nhu cầu sản xuất theo như kế hoạch sản xuất năm 2020 của Công ty.

- Tăng cường quản lý chất lượng trong các khâu sản xuất. Không có sản phẩm bị thu hồi về mặt chất lượng cấp toàn quốc. Đảm bảo sản phẩm chiến lược không vi phạm chất lượng ở các cấp.
- Giảm chi phí sản xuất: giảm hao hụt, tăng hiệu suất sử dụng thiết bị, bố trí nhân sự hợp lý, tiết kiệm chi phí,...
- Xây dựng và thực hiện kế hoạch huấn luyện, chuyển, hoán đổi các vị trí công việc phù hợp với yêu cầu đảm bảo nguồn lực đáp ứng sản xuất.
- Triển khai sản xuất các sản phẩm mới, tăng cường nghiên cứu các sản phẩm có hàm lượng chất xám cao đáp ứng nhu cầu thị trường và mang lại hiệu quả kinh tế cho công ty.
- Tìm kiếm thêm nguồn nguyên liệu, bao bì với chất lượng, giá cả cạnh tranh để thực hiện kế hoạch mua hàng đáp ứng yêu cầu của Công ty.

6. Kinh doanh:

- Tận dụng sức mạnh thương hiệu và hệ thống phân phối, Công ty tiếp tục đẩy mạnh bán hàng trên 03 Miền của cả nước. Tập trung nghiên cứu phát triển để cho ra thị trường những sản phẩm có chất lượng cao.
- Tiếp tục hoàn thiện chính sách bán hàng cũng như chính sách phát triển thị trường, để hỗ trợ cho các đơn vị phân phối của Công ty.
- Chuyển giao các hoạt động phân phối hàng hóa, chăm sóc khách hàng tại các tỉnh phí Bắc cho Công ty CP Dược Medi Miền Bắc theo định hướng phát triển doanh nghiệp trong giai đoạn mới. Hướng đến sự chuyên nghiệp hóa trong chuỗi hoạt động sản xuất và phân phối sản phẩm của Công ty.

7. Hoạt động Marketing:

- Thực hiện các chương trình quảng bá sản phẩm theo kế hoạch marketing đã phê duyệt để nâng cao thương hiệu của Công ty đồng thời giám sát thực hiện chương trình và đánh giá hiệu quả của từng chương trình.
- Mục tiêu bao phủ sản phẩm của Công ty tại các vùng miền trên cả nước.

8. Công tác quản trị nhân sự:

- Thực hiện hoàn thiện các công việc về chuyển giao quản lý nhân sự mảng OTC cho Công ty Medi Miền Bắc.
- Liên tục đào tạo và tự đào tạo về kỹ năng bán hàng, chuyên môn, kiểm thức về sản phẩm cho trình dược viên, đào tạo về các GPs, SOP cho khu vực sản xuất, kho, phục vụ.

*** Công tác tuyển dụng:**

- Công ty tiếp tục tuyển chọn những nhân sự phù hợp để bổ trí thay thế CBCNV nghỉ hưu, chấm dứt HĐLĐ và bổ sung nhân sự phù hợp với từng vị trí công việc để đáp ứng mục tiêu mở rộng quy mô sản xuất và kinh doanh.

*** Công tác đào tạo:**

- Công ty tiếp tục thực hiện kế hoạch đào tạo đã được xây dựng từ đầu năm, tiến hành đổi mới phương thức đào tạo bằng cách mời giảng viên bên ngoài với các khóa học mang tính đổi mới, bổ sung kiến thức và chuyên môn.

*** Công tác chính sách về BHXH, BHYT, BHTN:**

- Tiếp tục cập nhật các chế độ chính sách BHXH mới nhất để áp dụng cho người lao động. Điều này có thể gây áp lực cho Công ty trong việc cân đối chi phí quản lý nhưng lại đem lại chính sách tốt cho người lao động.

9. Đầu tư:

- Tiếp tục triển khai xây dựng Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu CNC Hòa Lạc.

10. Công tác KH&XNK:

- Tăng cường tìm kiếm khách hàng mới, củng cố và mở rộng sản lượng đối với khách hàng cũ.

- Chuẩn hóa hoạt động mua hàng, cung cấp vật tư nhằm tiết giảm chi phí đầu vào.

- Thực hiện cung ứng nguyên vật liệu đúng tiến độ với kế hoạch sản xuất và đảm bảo chất lượng yêu cầu của sản phẩm.

- Xây dựng kế hoạch tồn kho, đặt hàng với số lượng tối ưu để có được các chính sách ưu đãi của nhà cung cấp; giảm giá đầu vào cho sản xuất, giảm ngân sách mua nguyên liệu, bao bì.

- Tiếp tục đào tạo và nâng cao công tác quản lý sản xuất và lập kế hoạch sản xuất phù hợp trang thiết bị đã đầu tư.

- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Phòng Kinh doanh và cắt lô cho các công ty khác.

- Tập trung phát triển thị trường Myanmar. Đối với thị trường Myanmar là thị trường xuất khẩu mục tiêu. Phần đầu năm 2020 đạt 900.000 USD.

11. Công tác tài chính:

- Tận dụng tối đa nguồn vốn tín dụng của các tổ chức tài chính, tiếp cận các nguồn vốn có lãi suất thấp để đáp ứng đủ cho nhu cầu đầu tư, sản xuất kinh doanh của công ty.

- Kiểm soát chặt chẽ giá thành, giá vốn đảm bảo chất lượng và giá thành sản phẩm hàng hóa dịch vụ ở mức hợp lý. Tổ chức kiểm tra giám sát để chấn chỉnh kịp thời các vấn đề phát sinh.

- Rà soát các chi phí hoạt động để giảm chi phí và có thể giảm giá bán hàng nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh với các thương hiệu khác và tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Tăng cường công tác kiểm soát và giám sát công nợ để thu hồi công nợ đúng thời hạn, có giải pháp cụ thể trong vấn đề đòi nợ và phải có chế tài cụ thể với những công nợ khó đòi nhằm giảm chi phí lãi vay, tăng hiệu quả kinh tế.
- Kiểm tra giám sát chặt chẽ nguyên phụ liệu đưa vào sản xuất để tiết kiệm chi phí hạ giá thành sản phẩm.
- Tham gia vào việc quản lý và giám sát các loại chi phí quản lý như chi phí quản lý doanh nghiệp...nhằm tiết kiệm chi phí tăng hiệu quả kinh tế.
- Thực hiện đúng nguyên tắc TCKT luật kế toán do nhà nước ban hành, thực hiện tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, nộp BHXH đầy đủ nhằm đem lại vị thế và uy tín của doanh nghiệp. Đảm bảo thanh toán đúng đủ kịp thời các chính sách chế độ cho người lao động. Hoạt động SXKD có lợi nhuận tốt để thanh toán cổ tức cho các cổ đông, có tích lũy để tái đầu tư phát triển sản xuất xứng đáng với tiềm năng và vị thế của Công ty cũng như kỳ vọng của các nhà đầu tư.

KẾT LUẬN

Trong bối cảnh khó khăn chung của ngành dược Thế giới và Việt Nam, Công ty cũng đã gặp không ít khó khăn trong hoạt động sản xuất kinh doanh, tuy không hoàn thành về chỉ tiêu kế hoạch lợi nhuận, Nhưng năm 2019 Công ty đã đạt được các mục tiêu nhất định về thương hiệu, khách hàng, sản phẩm mới, quản lý chất lượng và người lao động. Đây là sự nỗ lực của toàn thể cán bộ công nhân viên, đồng thời có sự chỉ đạo tạo điều kiện giúp đỡ của HĐQT, sự giám sát của BKS, có sự động viên giúp đỡ của các cổ đông của công ty và Bộ Y tế cùng các Ban ngành liên quan Các kết quả đạt được trong năm 2019 sẽ là tiền đề cho Công ty trong việc thực hiện các chỉ tiêu kế hoạch năm 2020./.

Nơi gửi:

- HĐQT
- Ban TGD
- Cổ đông
- UBCKNN
- Lưu: Thư ký

TỔNG GIÁM ĐỐC *Orn*



Trần Hoàng Dũng

Hà nội, ngày 26 tháng 3 năm 2020

BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT

Nhiệm kỳ 2015 - 2020

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;
- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông hàng năm trong nhiệm kỳ;
- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và báo cáo tài chính các năm trong nhiệm kỳ đã được các Công ty Kiểm toán thực hiện kiểm toán;

Ban Kiểm soát xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần dược Trung Ương Mediplantex tổng kết nhiệm kỳ của Ban kiểm soát những nội dung cụ thể như sau:

I. Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát:

1. Nhân sự của Ban Kiểm soát:

Nhân sự của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ gồm 3 thành viên, trong nhiệm kỳ có một số nhân sự thay đổi cụ thể như sau:

- Ông Phùng Minh Thơm : Trưởng BKS (Bổ nhiệm tháng 4/2019)
- Bà Bà Nguyễn Thị Hoàng Phi : Thành viên BKS (Bổ nhiệm tháng 4/2019)
- Bà Nguyễn Diệu Khanh : Thành viên BKS (Bổ nhiệm tháng 4/2019)
- Ông Ngô Trọng Vinh : Trưởng BKS (Từ nhiệm tháng 4/2019)
- Ông Trần Văn Vinh : Thành viên BKS (Từ nhiệm tháng 4/2019)
- Ông Trần Ngọc Hà : Thành viên BKS (Từ nhiệm tháng 4/2019)

2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:

Trong suốt nhiệm kỳ, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các công việc của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ tham gia như sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.
- Tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT Công ty.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Đề xuất Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm và bán niên; Thẩm định BCTC trước và sau khi kiểm toán Công ty.
- Tham gia ý kiến xây dựng quy chế điều hành Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

II. Đánh giá theo nhóm nhiệm vụ:

1. Đánh giá của BKS đối với hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ:

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai, minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.
- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo TGD thực hiện.
- Trong nhiệm kỳ này, HĐQT đã trình Đại hội cổ đông sửa đổi một số điều của Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, ban hành quy chế hoạt động của HĐQT, quy chế tài chính và nhiều quy chế hoạt động, văn bản, nghị quyết, quyết định tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.

2. Đánh giá của BKS đối với việc TGD triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHCĐ, HĐQT.

- TGD đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động.

Tổ chức Hội nghị tổng kết hàng năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại nhằm giải quyết tháo gỡ và khắc phục.

- Tập trung giải quyết các mặt hạn chế của Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu chi phí.

III. Thẩm định Báo cáo tài chính:

1. Công tác lập và Kiểm toán báo cáo tài chính:

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành. Các Báo cáo tài chính trong nhiệm kỳ đều được kiểm toán bởi các Công ty Kiểm toán độc lập.

Cụ thể, năm 2015 – 2017 BCTC được kiểm toán bởi Công ty Kiểm toán và Kế toán Hà Nội; năm 2018-2019 BCTC được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

- Ban Kiểm soát đã xem xét Báo cáo tài chính các năm, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh qua các năm trong nhiệm kỳ. Theo kết luận của các Công ty thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty cho thấy, BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ:

Công ty bám sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh hàng năm mà ĐHCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kết quả kinh doanh trong kỳ cụ thể:

DVT: Tỷ đồng

Chỉ tiêu	Năm				
	2015	2016	2017	2018	2019
Doanh thu thuần	758,389	971,795	944,351	774,948	728,470
Lợi nhuận trước thuế	18,670	22,690	53,335	50,277	45,037
Lợi nhuận sau thuế	14,411	17,936	41,796	39,681	35,896
Vốn điều lệ	62,800	62,800	62,800	62,800	62,800
Vốn chủ sở hữu	113,302	119,757	146,813	145,246	168,965
Nợ phải trả	353,320	467,707	404,236	384,176	400,101
Tổng tài sản	466,623	587,465	551,050	529,423	569,066

Nhận xét chung về kết quả sản xuất kinh doanh trong nhiệm kỳ:

Doanh thu, lợi nhuận tăng giảm qua các năm có nhiều nguyên nhân như suy giảm nền kinh tế, sự cạnh tranh quyết liệt của các đơn vị trong ngành, cơ chế quản lý nhà nước thay đổi....

Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty đã nhận thức rõ và tập trung giải quyết các khó khăn, các yếu kém tồn tại của Công ty, thực hiện hàng loạt các giải pháp nhằm đưa Công ty vượt qua các khó khăn, cơ bản hoàn thành và hoàn thành kế hoạch lợi nhuận so với kế hoạch năm đề ra.

3. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại ngày 31/12:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm				
			2015	2016	2017	2018	2019
I	Cơ cấu tài sản						
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	84,60	87,88	87,72	87,37	82,16
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	15,40	12,12	12,28	12,63	17,84
II	Cơ cấu nguồn vốn						
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	75,70	79,61	73,36	72,57	70,31
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	24,28	20,39	27,19	27,43	29,69
III	Chỉ số thanh toán						
1	Thanh toán hiện hành (Tài sản lưu động/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,32	1,10	1,20	1,20	1,17
2	Thanh toán nhanh ((Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn)	Lần	0,04	0,06	0,04	0,02	0,17
3	Thanh toán nợ ngắn hạn ((Tiền mặt + Chứng khoán khả mại)/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,04	0,06	0,04	0,02	0,11
VI	Chỉ số hoạt động						
1	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	2,46	2,33	5,65	6,49	6,18
2	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	1,90	1,85	4,43	5,12	4,93

IV. Những kiến nghị HĐQT và TGD tiếp tục xử lý trong nhiệm kỳ tới:

- HĐQT xem xét thống nhất xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh 5 năm gắn với kế hoạch nhiệm kỳ HĐQT để phù hợp trong việc đánh giá kết quả thực hiện của nhiệm kỳ.

- Hoàn thiện, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, công nhân kỹ thuật có tay nghề cao để phục vụ sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ tiếp theo.

- Tiếp tục có các giải pháp tích cực hơn nữa để thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi.

- Đẩy nhanh việc thực hiện Dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU để sớm đi vào khi thác có hiệu quả.

V. Kế hoạch công tác của BKS nhiệm kỳ 2020-2025:

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong quá trình sản xuất kinh doanh trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty;
- Thẩm định tính hợp lý của các văn bản, quy chế quản lý nội bộ và việc áp dụng thực tế nhằm bám sát nghị quyết của Đại hội cổ đông. Đề xuất Công ty điều chỉnh, bổ sung các văn bản, quy chế quản lý nội bộ nếu xét thấy cần thiết;
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội cổ đông;
- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm cho Công ty.
- Thẩm định BCTC, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm;
- Duy trì sự phối hợp công tác chặt chẽ giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành của Công ty và các đơn vị trực thuộc khác;
- Tham gia các hoạt động lớn của Công ty để nắm được sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và giao ban quý của công ty để theo sát tình hình của công ty.

VI. Nhận xét chung hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ:

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp liên quan đến BKS.
- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.
- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của HĐQT, Ban TGD, các phòng ban cùng toàn thể CBNV toàn Công ty.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban TGD Công ty trong suốt nhiệm kỳ vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty; VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DUỐC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX
PHUNG MINH THOM





CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 02/2020/TTr-DHĐCD

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2019 đã được kiểm toán

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương
Mediplantex**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của CTCP Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2019, Công ty đã lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2019. Báo cáo tài chính năm 2019 của Công ty đã được kiểm toán độc lập bởi Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt, ký ngày 18/03/2020.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN



Phùng Minh Thơm

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Số: 58/2020/BCKT-AVI-TC1

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông
Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc
Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Chúng tôi đã kiểm toán Báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex (gọi tắt là "Công ty"), được lập ngày 18 tháng 03 năm 2020, từ trang 05 đến trang 30, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2019, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính theo chuẩn mực kế toán Việt Nam, chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của kiểm toán viên

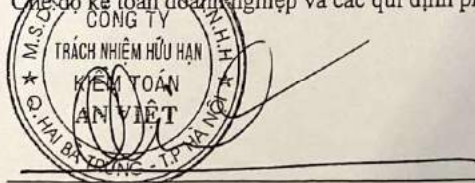
Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán nhằm phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31/12/2019 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.



Vũ Bình Minh
Tổng Giám đốc
Số GCN ĐKHN kiểm toán 0034-2018-055-1



Tạ Thị Thắm
Kiểm toán viên
Số GCN ĐKHN kiểm toán 3676-2016-055-1

Thay mặt và đại diện cho
CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

MẪU SỐ B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
A - TÀI SẢN NGẮN HẠN	100		467.565.898.034	462.547.162.167
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	5	42.963.500.081	6.327.244.269
1. Tiền	111		17.963.500.081	6.327.244.269
2. Các khoản tương đương tiền	112		25.000.000.000	-
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	120		25.000.000.000	-
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	25.000.000.000	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	130		266.059.428.219	251.153.854.755
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	258.286.802.358	244.796.336.892
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		7.168.802.324	5.539.136.096
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	1.422.521.716	1.637.079.946
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	14	(818.698.179)	(818.698.179)
IV. Hàng tồn kho	140	10	132.168.227.696	202.736.689.099
1. Hàng tồn kho	141		132.473.591.826	203.177.350.265
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(305.364.130)	(440.661.166)
V. Tài sản ngắn hạn khác	150		1.374.742.038	2.329.374.044
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	9	196.930.422	64.166.437
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		1.177.811.616	1.177.045.712
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	-	1.088.161.895
B - TÀI SẢN DÀI HẠN	200		101.500.585.018	66.876.102.150
I. Các khoản phải thu dài hạn	210		8.584.180.000	140.000.000
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	8.584.180.000	140.000.000
II. Tài sản cố định	220		54.286.769.380	55.204.249.026
1. Tài sản cố định hữu hình	221	13	53.921.800.512	54.795.483.890
- Nguyên giá	222		152.864.362.707	148.148.387.513
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(98.942.562.195)	(93.352.903.623)
2. Tài sản cố định vô hình	227	11	364.968.868	408.765.136
- Nguyên giá	228		1.146.125.328	1.146.125.328
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(781.156.460)	(737.360.192)
III. Tài sản dở dang dài hạn	240		3.565.296.112	-
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	12	3.565.296.112	-
IV. Tài sản dài hạn khác	260		35.064.339.526	11.531.853.124
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	9	35.064.339.526	11.531.853.124
TỔNG CỘNG TÀI SẢN	270		569.066.483.052	529.423.264.317

BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2019

MẪU SỐ B01 - DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2019	01/01/2019
C - NỢ PHẢI TRẢ	300		400.101.008.969	384.176.270.065
I. Nợ ngắn hạn	310		398.939.677.469	382.304.538.565
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	141.200.533.786	191.355.761.337
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		13.828.652.047	16.016.106.839
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	17	5.004.734.562	5.976.142.053
4. Phải trả người lao động	314		20.919.868.974	21.341.361.388
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	570.606.996	2.362.150.388
6. Doanh thu chưa thực hiện ngắn hạn	318		390.000.000	-
7. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	117.832.414.221	18.098.336.979
8. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	16	94.439.625.621	122.326.872.729
9. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		4.753.241.262	4.827.806.852
II. Nợ dài hạn	330		1.161.331.500	1.871.731.500
1. Vay và nợ thuê tài chính dài hạn	338	16	1.161.331.500	1.871.731.500
D - VỐN CHỦ SỞ HỮU	400		168.965.474.083	145.246.994.252
I. Vốn chủ sở hữu	410	20	168.907.140.756	145.168.526.881
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		62.800.950.000	62.800.950.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết			62.800.950.000	62.800.950.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		29.425.200.000	29.425.200.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		39.782.414.151	9.782.414.151
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		36.898.576.605	43.159.962.730
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối kỳ trước	421a		1.001.785.820	3.478.304.605
- LNST chưa phân phối kỳ này	421b		35.896.790.785	39.681.658.125
II. Nguồn kinh phí và quỹ khác	430		58.333.327	78.467.371
1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		58.333.327	78.467.371
TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	440		569.066.483.052	529.423.264.317

Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

Người lập

Nguyễn Hữu Thơm

Kế toán trưởng

Lê Thị Trang Nhung

Tổng Giám đốc



Trần Hoàng Dũng

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

MẪU SỐ B02- DN

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2019	Năm 2018
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	729.163.988.605	776.622.937.267
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	693.287.483	1.674.109.895
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10		728.470.701.122	774.948.827.372
4. Giá vốn hàng bán	11	23	557.350.468.834	610.548.941.881
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		171.120.232.288	164.399.885.491
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	3.153.240.716	3.011.242.504
7. Chi phí tài chính	22	25	9.205.219.271	10.247.761.280
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		7.984.497.377	8.207.773.965
8. Chi phí bán hàng	25	26	63.040.878.627	69.035.471.609
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	57.044.535.285	41.482.142.798
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		44.982.839.821	46.645.752.308
11. Thu nhập khác	31		101.357.700	5.240.720.588
12. Chi phí khác	32		46.462.574	1.608.499.234
13. Lợi nhuận khác	40		54.895.126	3.632.221.354
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		45.037.734.947	50.277.973.662
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	28	9.140.944.161	10.596.315.538
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		35.896.790.786	39.681.658.124
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	29	5.716	5.883

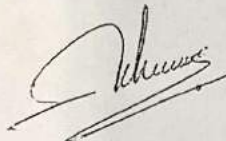
Hà Nội, ngày 18 tháng 03 năm 2020

Người lập



Nguyễn Hữu Thơm

Kế toán trưởng



Lê Thị Trang Nhung



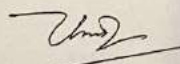
Trần Hoàng Dũng

BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ
(Theo phương pháp gián tiếp)
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2019

MẪU SỐ B03 - DN
Đơn vị tính: VND

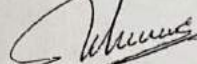
CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2019	Năm 2018
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	45.037.734.947	50.277.973.662
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	9.526.351.466	10.519.287.109
- Các khoản dự phòng	03	(135.297.036)	295.364.339
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(205.838.953)	442.662.037
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(1.201.695.692)	(356.983.518)
- Chi phí lãi vay	06	7.984.497.377	8.207.773.965
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	61.005.752.109	69.386.077.594
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	(16.940.907.073)	27.436.475.035
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	70.703.758.439	(16.266.928.429)
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	44.677.385.686	(49.654.614.381)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(23.665.250.387)	(1.856.770.032)
- Tiền lãi vay đã trả	14	(5.374.722.369)	(5.814.880.675)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(11.556.023.813)	(12.139.260.303)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(2.812.600.000)	(4.547.405.000)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh		116.037.392.592	6.542.693.809
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(17.373.591.675)	(10.812.733.510)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	118.181.818	142.544.691
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị	23	(25.000.000.000)	-
4. Tiền thu hồi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	26	-	3.700.000.000
5. Tiền thu, lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	1.114.162.953	570.032.166
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư	30	(41.141.246.904)	(6.400.156.653)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH			
1. Tiền thu từ đi vay	33	309.729.188.500	378.350.047.982
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(338.326.835.608)	(348.955.612.395)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(9.672.487.895)	(38.912.438.450)
Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính	40	(38.270.135.003)	(9.518.002.863)
Lưu chuyển tiền thuần trong kỳ	50	36.626.010.685	(9.375.465.707)
Tiền và tương đương tiền đầu kỳ	60	6.327.244.269	15.701.799.805
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	10.245.127	910.171
Tiền và tương đương tiền cuối kỳ	70	42.963.300.081	6.327.244.269

Người lập



Nguyễn Hữu Thơm

Kế toán trưởng



Lê Thị Trang Nhung



Số: 04/MED

Hà nội, ngày 26 tháng 3 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;
- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán cho báo cáo Tài chính 2020.

Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex kính trình Đại hội đồng cổ đông 2020 xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính 2020, Trưởng Ban kiểm soát đại diện Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

❖ Thông qua danh sách năm (05) công ty kiểm toán dưới đây để dự kiến tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu có theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) cho Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex.

1. Công ty TNHH Deloitte Việt Nam;
2. Công ty TNHH PWC Việt Nam;
3. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
4. Công ty TNHH Kiểm Toán và Định giá Việt Nam;
5. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt

❖ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn công ty kiểm toán cụ thể.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua .

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty.

TM. BAN KIỂM SOÁT

TRƯỞNG BAN
CÔNG TY
CỔ PHẦN
DƯỢC TRUNG ƯƠNG
MEDIPLANTEX
Q. THANH XUÂN, TP. HÀ NỘI



Phùng Minh Thơm



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 04/2020/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: *thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức năm 2019 và dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức năm 2020*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex
Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của CTCP Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt;
- Kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2019:

Chỉ tiêu	Tỉ lệ %	Năm 2019 (ĐVT: VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế 2019		45.037.734.947
2. Thuế TNDN phải nộp 2019		9.140.944.161
3. Lợi nhuận sau thuế 2019		35.896.790.786
4. Phân phối lợi nhuận 2019		35.896.790.786
4.1. Trích thưởng Ban điều hành và cán bộ CNV	4%	1.435.871.631

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

4.2. Trích thưởng HĐQT và BKS	2%	717.935.815
4.3. Trích quỹ đầu tư phát triển		25.000.000.000
4.4. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		8.742.983.340
5. Lợi nhuận để lại từ các năm trước		1.001.785.820
6. Tổng lợi nhuận chia cổ tức đến hết năm 2019		9.744.769.160
7. Đề nghị chia cổ tức	15% VĐL	9.420.142.500
8. Lợi nhuận chuyển năm sau 2020		324.626.660

II. TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC 2019

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chi trả cổ tức bằng tiền mặt và ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả và thực hiện việc chi trả. Phương án chi trả cổ tức:

- Tỷ lệ chi trả cổ tức: 15%
- Tổng số tiền chi trả cổ tức: 9.420.142.500 đồng

III. TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

Sau khi phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức được Đại hội thông qua, giao cho HĐQT căn cứ tình hình sản xuất kinh doanh năm 2020 tổ chức triển khai thực hiện vào thời điểm thích hợp năm 2020.

IV. ĐỀ XUẤT NĂM 2020.

Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex, HĐQT đề xuất trích thưởng và mức trả cổ tức cho năm 2020 như sau

Dự kiến năm 2020	Tỷ lệ %	Giá trị VNĐ
I. Lợi nhuận trước thuế 2020		35.245.148.075

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

II. Lợi nhuận sau thuế 2020		28.196.118.460
1. Trích thưởng Ban điều hành và cán bộ CNV	3%	845.883.553
2. Trích thưởng HĐQT và BKS	2%	563.922.369
3. Trích quỹ đầu tư phát triển		20.000.000.000
4. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		6.786.312.538
III. Tỷ lệ dự kiến chi trả cổ tức: 10% /Vốn điều lệ 62.800.950.000đ		

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 05/2020/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 05 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;
- Báo cáo tài chính năm 2019 của CTCP Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Kết quả kinh doanh năm 2019 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng quản trị ("HĐQT") và Ban Kiểm soát ("BKS") trong việc triển khai nhiệm vụ được giao, căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex năm 2020 và các quy định của Nhà nước, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2019:

❖ Tổng mức thù lao:

Tổng mức thù lao	Báo cáo mức thù lao năm 2019
Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát	1.200.000.000 đồng

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế của Công ty.

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

❖ Dự kiến mức thù lao trong năm 2020:

Tổng mức thù lao	Dự kiến mức thù lao năm 2020
Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát	1.200.000.000 đồng

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Côngty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH *One*



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: http://www.mediplantex.com

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Số: 08/2020/TTr-ĐHĐCD

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: *Đầu tư Hệ thống phần mềm và
Thuê tư vấn việc Quản trị DN trong giai đoạn năm 2020 - 2025*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Căn cứ Điều lệ hoạt động của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;

Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex kính trình Đại hội đồng cổ đông 2020 xem xét thông qua nội dung sau:

Để đảm bảo hệ thống quản lý và vận hành Doanh nghiệp được Khoa học và hiệu quả tối ưu nhất trong giai đoạn mới (khi Dự án Trung tâm Khoa học Công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU hoàn thành đi vào vận hành năm 2021 - 2022).

- Đơn vị tư vấn sẽ khảo sát phân tích đánh giá và đưa ra giải pháp Quản trị tác nghiệp và điều hành trên nền tảng CNTT.
- Thời gian dự kiến triển khai khảo sát và đưa vào vận hành (từ 2020 - 2022).
- Kinh phí dự kiến từ 15 tỉ đến 25 tỉ.
- Đính kèm tờ trình là bảng mô tả dự kiến kế hoạch triển khai và giải pháp của đơn vị tư vấn.

❖ Ủy quyền cho Hội đồng Quản trị lựa chọn Công ty có năng lực kinh nghiệm và triển khai được hiệu quả.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH *Am*



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 07/2020/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 5 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Phương án tăng vốn điều lệ năm 2020

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014;
- Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 đã được Quốc hội thông qua ngày 29/06/2006 và Luật số 62/2010/QH12 sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 được Quốc hội thông qua ngày 24/11/2010;
- Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/07/2012 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26/6/2015 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 58/2012/NĐ-CP ngày 20/7/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Chứng khoán và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
- Thông tư số 162/2015/TT-BTC ngày 26/10/2015 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc chào bán chứng khoán ra công chúng, chào bán cổ phiếu để hoán đổi, phát hành thêm cổ phiếu, mua lại cổ phiếu, bán cổ phiếu quỹ và chào mua công khai cổ phiếu;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018;
- Tình hình thực tế của Công ty hiện nay;

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ

Phương án phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ trong năm 2020 cụ thể như sau:

1. Tên Cổ phần: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex
2. Tình hình cổ phần trước khi phát hành:
 - Số lượng cổ phiếu : 6.280.095 cổ phiếu;
 - Loại cổ phiếu : Cổ phiếu phổ thông;
 - Mệnh giá : 10.000 đồng/cổ phiếu.
3. Mệnh giá: 10.000 đồng/cổ phần
4. Loại cổ phiếu phát hành: cổ phiếu phổ thông, tự do chuyển nhượng
5. Số lượng cổ phần dự kiến phát hành thêm: 6.280.095 cổ phần
6. Tổng giá trị theo mệnh giá cổ phần dự kiến phát hành thêm: 62.800.950.000 đồng
7. Số lượng cổ phần dự kiến sau khi phát hành: 12.560.190 cổ phần
8. Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 125.601.900.000 đồng
9. Mục đích phát hành: Huy động vốn nhằm thực hiện đầu tư, xây dựng Trung tâm Khoa học Công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU
10. Đối tượng phát hành: Cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách cổ đông do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt nam chốt tại ngày đăng ký cuối cùng thực hiện quyền mua cổ phiếu
11. Tỷ lệ phát hành: 1:1 (Cổ đông sở hữu 01 cổ phiếu tại ngày chốt danh sách được quyền mua thêm 01 cổ phiếu phát hành mới)
12. Giá phát hành: 35.000 đồng/cổ phiếu
13. Nguyên tắc xác định giá phát hành:

- *Giá trị sổ sách một cổ phiếu CTCP Dược Trung ương Mediplantex tại thời điểm 31/12/2019 (Dựa trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2019)*

$$\text{Giá trị sổ sách 1 cổ phiếu} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Tổng số cổ phiếu đang lưu hành}} = \frac{168.965.474.083}{6.280.095} = 26.905 \text{ đồng/cổ phiếu}$$

- *Theo phương pháp giá trị thị trường:*

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Hiện cổ phiếu MED đang được niêm yết tại Sở Giao dịch chứng khoán Hà Nội. Giá giao dịch bình quân 03 tháng gần nhất (từ 18/03/2020 đến 18/06/2020) của cổ phiếu MED là 45.000 đồng/cổ phiếu.

Giá cổ phiếu của Công ty sau phát hành sẽ chịu tác động của việc phát hành thêm 100% cổ phiếu mới so với số lượng cổ phiếu lưu hành hiện tại sẽ dẫn đến sự pha loãng của cổ phiếu, mặt khác thị trường chứng khoán hiện tại bị nhiều yếu tố vĩ mô tác động đến tâm lý nhà đầu tư. Trên cơ sở đánh giá các mức giá và yếu tố trên và để đảm bảo sự thành công cho đợt phát hành cũng như để tạo giá trị thặng dư cho cổ đông, HĐQT đề xuất mức giá chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu là **35.000 đồng/cổ phiếu**.

14. Về Mức độ pha loãng dự kiến sau khi chào bán:

Trong đợt chào bán cổ phần cho cổ đông hiện hữu có thể xuất hiện rủi ro pha loãng, bao gồm: (i) pha loãng thu nhập trên mỗi cổ phần – EPS (Earning Per Share); (ii) pha loãng giá trị sổ sách trên mỗi cổ phần – BV (Book Value); (iii) pha loãng tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết; (iv) pha loãng giá tham chiếu tại ngày giao dịch không hưởng quyền mua cổ phiếu chào bán thêm.

- **Rủi ro do pha loãng EPS**

Công thức tính toán pha loãng EPS dự kiến như sau:

$$EPS_{\text{pha loãng}} = \frac{E}{Q_{bq}}$$

Trong đó:

EPS_{pha loãng}: Thu nhập trên mỗi cổ phần pha loãng sau đợt chào bán thành công

E: Tổng lợi nhuận phân bổ cho cổ đông sở hữu cổ phiếu phổ thông

Q_{bq}: Số lượng cổ phiếu đang lưu hành bình quân trong kỳ (sau chào bán)

Thu nhập cơ bản trên mỗi cổ phiếu (EPS) có thể giảm do thu nhập được chia cho số lượng cổ phiếu lớn hơn.

- **Rủi ro do pha loãng BV**

Công thức tính pha loãng BV dự kiến như sau

$$BV = \frac{NVCSH}{Q - CPQ}$$

Trong đó:

NVCSH: Nguồn vốn chủ sở hữu thuộc về cổ đông

Q: Tổng số cổ phiếu đã chào bán

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

CPQ: Tổng số cổ phiếu quỹ

BV: Giá trị sổ sách cổ phiếu

Với việc chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 với giá 35.000 đồng/cổ phần thì giá trị sổ sách cổ phiếu (BV) năm 2020 có thể giảm nếu tốc độ tăng của Q cao hơn tốc độ tăng của NVCSH.

• **Về tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết:**

Tỷ lệ nắm giữ và quyền biểu quyết của cổ đông sẽ bị giảm một tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ mà cổ đông từ chối quyền mua trong đợt chào bán này (so với thời điểm trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm mà cổ đông đang sở hữu)

• **Về mức độ pha loãng của cổ phiếu dự kiến sau khi phát hành**

Tại thời điểm chốt danh sách thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán thêm của cổ đông hiện hữu, giá của cổ phiếu Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh theo công thức sau:

$$P_{tc} = \frac{PR_{t-1} + (PR \times I)}{1 + I} = \frac{45.000 + (35.000 \times 100\%)}{1 + 100\%} = 40.000 \text{ đồng}$$

Trong đó:

P_{tc}: Giá thị trường cổ phiếu sau khi pha loãng

PR_{t-1}: Giá thị trường của cổ phiếu trước khi pha loãng (tạm tính tại ngày 18/06/2019)

I: Tỷ lệ tăng vốn

PR: Giá cổ phiếu chào bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới.

15. Chuyển nhượng quyền mua: Cổ đông chỉ được chuyển nhượng quyền mua 01 lần. Trường hợp cổ đông từ chối quyền mua cổ phiếu chào bán thêm, có thể chuyển nhượng quyền mua cổ phiếu của mình cho bên thứ hai nhưng bên thứ hai không được chuyển nhượng tiếp quyền mua cổ phiếu cho bên thứ ba.
16. Tỷ lệ chào bán thành công hoặc số tiền tối thiểu cần thu được trong đợt chào bán: Để đáp ứng nhu cầu vốn lưu động, trả nợ vay của Công ty và thực hiện đầu tư, xây dựng Trung tâm Khoa học Công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU, tỷ lệ chào bán thành công tối thiểu dự kiến là trên 90% (tương đương với số tiền thu được 200.000.000.000 đồng). Vì vậy, trong trường hợp đợt chào bán không thành công hoặc không thu đủ số tiền như dự kiến, HĐQT cần có kế hoạch huy động từ nhiều nguồn khác nhau như vay vốn thương mại, vay vốn tín dụng của Ngân hàng, vay vốn từ đối tác....
17. Nguyên tắc làm tròn: Làm tròn xuống đến hàng đơn vị để xác định số cổ phiếu được quyền mua.
18. Phương án xử lý cổ phiếu lẻ, cổ phiếu không chào bán hết: Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 ủy quyền cho Hội đồng quản trị lựa chọn đối tượng mua phù hợp với giá không thấp hơn giá bán cho các cổ đông hiện hữu.

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số lượng cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết phân phối cho các đối tượng khác bị hạn chế chuyển nhượng 01 năm kể từ ngày kết thúc đợt chào bán.

19. Thời gian dự kiến phát hành: ngay sau khi có chấp thuận của UBCKNN. Dự kiến trong năm 2020. Về thời điểm, thời hạn đăng ký, nộp tiền mua cổ của các cổ đông sẽ được thông báo trên website của Công ty.

II. PHƯƠNG ÁN SỬ DỤNG VỐN THU ĐƯỢC TỪ ĐỢT PHÁT HÀNH

Số tiền thu được từ việc phát hành dự kiến là 200.000.000.000 đồng sẽ nhằm thực hiện đầu tư, xây dựng dự án Trung tâm Khoa học Công nghệ Dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP – EU (Dự án). Cụ thể như sau:

STT	Đối tượng	Số tiền dự kiến (đồng)	Thời gian thực hiện dự kiến
1	Trả tiền thuê đất	...	Quý I/2021; Quý II/2021
2	Mua sắm máy móc thiết bị	...	Quý I/2021; Quý II/2021
3	Thanh toán chi phí tư vấn	...	Quý I/2021; Quý II/2021
Tổng cộng		200.000.000.000	

III. ỦY QUYỀN CHO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Quyết định thời điểm thực hiện phương án chào bán cổ phiếu và thực hiện các thủ tục đăng ký chào bán cổ phiếu với UBCKNN;
- Chỉ tiết Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt phát hành. Trong trường hợp cần điều chỉnh, thay đổi phương án sử dụng vốn phù hợp với tình hình thực tế của doanh nghiệp, HĐQT thực hiện điều chỉnh, thay đổi và báo cáo Đại hội đồng cổ đông gần nhất;
- Hoàn chỉnh các nội dung khác liên quan đến Phương án Phát hành theo yêu cầu của các cơ quan chức năng để việc huy động vốn được thực hiện một cách hợp pháp và đúng quy định;
- Lập phương án xử lý số cổ phiếu không chào bán hết (nếu có) theo quy định của pháp luật;
- Lựa chọn đối tượng mua số lượng cổ phiếu lẻ do làm tròn hoặc cổ phiếu cổ đông hiện hữu không đăng ký mua hết trong đợt chào bán chứng khoán ra công chúng cho cổ đông hiện hữu (tỷ lệ 1:1) với giá mua không thấp hơn giá bán cho cổ đông hiện hữu và không cần phải thực hiện chào mua công khai kể cả trong các trường hợp:

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

- Chào bán cho các tổ chức, cá nhân dẫn đến tỷ lệ sở hữu của các đối tượng chào bán vượt mức sở hữu được quy định tại Khoản 11 Điều 1 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Chứng khoán;
 - Chào bán dẫn đến tỷ lệ sở hữu cổ phần của một tổ chức hoặc một cá nhân hoặc một nhóm tổ chức, cá nhân và người có liên quan tăng từ 10% trở lên vốn điều lệ của tổ chức phát hành trong một đợt chào bán hoặc nhiều đợt chào bán trong 12 tháng gần nhất.
- Sửa đổi các điều liên quan đến vốn điều lệ, cổ phần, cổ phiếu trong Điều lệ tổ chức và hoạt động của công ty sau khi hoàn tất đợt phát hành cổ phiếu;
 - Thực hiện các thủ tục đăng ký kinh doanh với Sở kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội sau khi hoàn tất đợt phát hành;
 - Hoàn tất thủ tục đăng ký lưu ký chứng khoán bổ sung tại Trung Tâm Lưu ký Chứng khoán và đăng ký niêm yết chứng khoán bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định pháp luật hiện hành;
 - Và các công việc khác có liên quan.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng



Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex



CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 08/2020/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 22 tháng 6 năm 2020

TỜ TRÌNH

V/v: *Thông qua sửa đổi Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty*

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2014 và có hiệu lực từ ngày 01/07/2015;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 8 ngày 26/04/2018.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ Công ty (*Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm tờ trình*);
2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế quản trị Công ty (*Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm tờ trình*);
3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi và bổ sung các nội dung sửa đổi, bổ sung vào Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

Nơi nhận:

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH



CHỦ TỊCH HĐQT

Trần Hoàng Dũng

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

PHỤ LỤC 01

STT	Điều	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
1		(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 8, ngày 26 tháng 04. năm 2019)	(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 9, ngày 22 tháng 6 năm 2020)
2		Bản Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex họp ngày 26/04/2018 tại Hà Nội thông qua. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 58 điều như sau:	Bản Điều lệ này đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex họp ngày 22/6/2020 tại Hà Nội thông qua. Bản điều lệ này gồm 21 chương, 58 điều như sau:
3	Khoản 2 Điều 14. Quyền và nhiệm vụ của Đại hội đồng cổ đông	n. Việc Tổng Giám đốc điều hành đồng thời làm Chủ tịch Hội đồng quản trị; việc kiêm nhiệm chỉ có thể đến thời hạn 31/07/2020.	
4	Điều 27. Chủ tịch, Phó Chủ tịch Hội đồng quản trị	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch. Chủ tịch Hội đồng quản trị có thể kiêm chức Tổng Giám đốc điều hành của Công ty phải được thông qua tại đại hội đồng cổ đông thường niên hàng năm và việc kiêm nhiệm chỉ có thể đến thời hạn 31/07/2020.	1. Đại hội đồng cổ đông hoặc Hội đồng quản trị phải lựa chọn trong số các thành viên Hội đồng quản trị để bầu ra một Chủ tịch và một Phó Chủ tịch.
5	Điều 58. Ngày hiệu lực	1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 58 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 Công ty cổ phần Dược trung ương MEDIPLANTEX nhất trí thông qua ngày 26 tháng 04 năm 2018 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này .	1. Bản điều lệ này gồm XXI chương 58 điều, được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 Công ty cổ phần Dược trung ương MEDIPLANTEX nhất trí thông qua ngày 22 tháng 06 năm 2020 tại Hà Nội và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

PHỤ LỤC 02

STT	Điều	NỘI DUNG HIỆN TẠI	NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG
		QUY CHẾ QUẢN TRỊ CÔNG TY	QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY
1		Hà Nội, ngày 02 tháng 01 năm 2018	
2		Ban Tổng giám đốc	Ban Điều hành
3	Điều 10. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị	3. Việc Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Tổng giám đốc phải thực hiện theo Điều 152 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.	
4	Điều 20. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên	2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định, tại Điều lệ công ty và Phụ lục 9 - Quy chế nội bộ về quản trị công ty.	2. Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty.
5	Điều 49. Ngày hiệu lực	1. Quy chế này gồm XI chương, 50 Điều được Hội Đồng Quản Trị Công ty Cổ phần Dược trung ương Mediplantex thông qua ngày 23 tháng 04 năm 2018 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.	1. Quy chế này gồm XI chương, 50 Điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược trung ương Mediplantex thông qua ngày 22 tháng 6 năm 2020 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Quy chế này.

Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc



QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG

MEDIPLANTEX

(Sửa đổi, bổ sung lần thứ 1, ngày 22 tháng 6 năm 2020)

Mục Lục

Chương I: Quy định chung	0
Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh.....	0
Điều 2. Giải thích thuật ngữ.....	0
Chương II: Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông	1
Điều 3. Quyền của cổ đông	1
Điều 4. Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty	2
Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn.....	3
Điều 6. Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường.....	3
Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông	6
Điều 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông.....	7
Chương III: Thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị	7
Điều 9. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị	7
Điều 10. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị	8
Điều 11. Thành phần Hội đồng quản trị	8
Điều 12. Quyền và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị	9
Điều 13. Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị.....	9
Điều 14. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị	10
Điều 15. Hợp Hội đồng quản trị.....	11
Điều 16. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị.....	12
Điều 17. Thư ký công ty	13
Điều 18. Người phụ trách quản trị công ty	13
Điều 19. Thủ lao của Hội đồng quản trị.....	14
Chương IV: Thành viên Ban kiểm soát và Ban kiểm soát.....	14
Điều 20. Ứng cử, đề cử Kiểm soát viên.....	14
Điều 21. Kiểm soát viên	15
Điều 22. Quyền tiếp cận thông tin và tính độc lập của thành viên Ban kiểm soát....	15
Điều 23. Quyền và nghĩa vụ của Kiểm soát viên	15
Điều 24. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm soát	15
Điều 25. Cuộc họp của Ban kiểm soát	16
Điều 26. Thủ lao của Ban kiểm soát	16
Chương V: Ban Điều Hành	16
Điều 27. Thành phần và thẩm quyền của Ban điều hành.....	16
Điều 28. Thành lập và bãi nhiệm Ban điều hành	17
Điều 29. Thư ký công ty	17
Chương VI: Phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành	17
Điều 30. Nguyên tắc phối hợp	17
Điều 31. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban điều hành.....	18
Điều 32. Phối hợp hoạt động giữa HĐQT với Ban kiểm soát.....	18
Điều 33. Phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Ban điều hành	19
Chương VII: Ngăn ngừa xung đột lợi ích và giao dịch với các bên có quyền lợi liên quan đến công ty	19

Điều 34.	Trách nhiệm trung thực và tránh các xung đột về quyền lợi của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành	19
Điều 35.	Giao dịch với người có liên quan	20
Điều 36.	Giao dịch với cổ đông, người quản lý doanh nghiệp và người có liên quan của các đối tượng này.....	20
Điều 37.	Đảm bảo quyền hợp pháp của những người có quyền lợi liên quan đến công ty	21
Chương VIII:	Đào tạo về quản trị công ty	21
Điều 38.	Đào tạo về quản trị công ty.....	21
Chương IX:	Công bố thông tin và minh bạch.....	22
Điều 39.	Nghĩa vụ công bố thông tin.....	22
Điều 40.	Công bố thông tin về mô hình tổ chức quản lý công ty.....	22
Điều 41.	Công bố thông tin về tình hình quản trị công ty	22
Điều 42.	Công bố thông tin về thu nhập của Giám đốc (Tổng giám đốc)	23
Điều 43.	Công bố thông tin về các cổ đông lớn.....	23
Điều 44.	Trách nhiệm về báo cáo và công bố thông tin của thành viên Hội đồng quản trị, Kiểm soát viên, Tổng giám đốc	23
Điều 45.	Tổ chức công bố thông tin	24
Chương X:	Chế độ báo cáo, giám sát và xử lý vi phạm	24
Điều 46.	Báo cáo	24
Điều 47.	Giám sát về quản trị công ty	24
Điều 48.	Xử lý vi phạm.....	25
Chương XI:	Điều khoản thi hành.....	25
Điều 49.	Ngày hiệu lực	25
Điều 50.	Bổ sung và Sửa đổi bổ sung Quy định về quản trị công ty.....	25

Chương I: Quy định chung

Điều 1. Ý nghĩa và phạm vi điều chỉnh

Quy chế nội bộ về quản trị công ty áp dụng cho Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex, quy chế này được xây dựng theo quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và vận dụng những thông lệ quốc tế tốt nhất về quản trị công ty phù hợp với điều kiện của Việt Nam, nhằm đảm bảo sự phát triển bền vững của thị trường chứng khoán và góp phần lành mạnh hoá nền kinh tế.

Quy chế này quy định những nguyên tắc cơ bản về quản trị công ty để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông, thiết lập những chuẩn mực về hành vi, đạo đức nghề nghiệp của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban điều hành, Ban kiểm soát và cán bộ quản lý của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex.

Quy chế này cũng là cơ sở để đánh giá việc thực hiện quản trị công ty của các công ty niêm yết.

Điều 2. Giải thích thuật ngữ

1. Những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

a. “Quản trị công ty” là hệ thống các quy tắc để đảm bảo cho công ty được định hướng điều hành và được kiểm soát một cách có hiệu quả vì quyền lợi của cổ đông và những người liên quan đến công ty. Các nguyên tắc quản trị công ty bao gồm:

- Đảm bảo một cơ cấu quản trị hiệu quả;
- Đảm bảo quyền lợi của cổ đông ;
- Đối xử công bằng giữa các cổ đông;
- Đảm bảo vai trò của những người có quyền lợi liên quan đến công ty;
- Minh bạch trong hoạt động của công ty;
- Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát lãnh đạo và kiểm soát công ty có hiệu quả.

b. “Công ty” là Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex

c. “Người có liên quan” là cá nhân hoặc tổ chức được quy định tại khoản 17 Điều Luật doanh nghiệp, khoản 34 Điều 6 của Luật Chứng khoán;

d. Thành viên Hội đồng quản trị không điều hành là thành viên Hội đồng quản trị không phải là Tổng giám đốc, Phó tổng giám đốc, kế toán trưởng và những người điều hành khác theo quy định của Điều lệ công ty.

2. Thành viên độc lập Hội đồng quản trị là thành viên Hội đồng quản trị đáp ứng các điều kiện sau:

a. Không phải là người đang làm việc cho công ty, công ty con của công ty; không phải là người đã từng làm việc cho công ty, công ty con của công ty ít nhất trong 03 năm liền trước đó.

b. Không phải là người đang hưởng lương, thù lao từ công ty, trừ các khoản phụ cấp mà thành viên Hội đồng quản trị được hưởng theo quy định;

c. Không phải là người có vợ hoặc chồng, cha đẻ, cha nuôi, mẹ đẻ, mẹ nuôi, con đẻ, con nuôi, anh ruột, chị ruột, em ruột là cổ đông lớn của công ty; là người quản lý của công ty hoặc công ty con của công ty;

d. Không phải là người trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu ít nhất 1% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của công ty;

e. Không phải là người đã từng làm thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát của công ty ít nhất trong 05 năm liền trước đó.

3. Người phụ trách quản trị công ty: là người có trách nhiệm và quyền hạn được quy định tại Điều 18 Nghị định 71/2017/NĐ-CP.

4. Trong Quy chế này, các tham chiếu tới một hoặc một số điều khoản hoặc văn bản pháp luật sẽ bao gồm cả những sửa đổi bổ sung hoặc văn bản thay thế các văn bản đó.

Chương II: Cổ đông và Đại hội đồng cổ đông

Điều 3. Quyền của cổ đông

1. Cổ đông có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật Doanh nghiệp, của pháp luật và Điều lệ công ty, đặc biệt là:

a. Quyền tự do chuyển nhượng cổ phần đã được thanh toán đầy đủ và được ghi trong sổ cổ đông của công ty, trừ một số trường hợp bị hạn chế chuyển nhượng theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Đại hội đồng cổ đông;

b. Quyền được đối xử công bằng. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

c. Quyền được thông báo đầy đủ thông tin định kỳ và thông tin bất thường về hoạt động của công ty;

Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex không được hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, đồng thời phải tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia Đại hội đồng cổ đông khi cổ đông có yêu cầu;

d. Quyền và trách nhiệm tham gia và phát biểu tại các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông và thực hiện quyền biểu quyết trực tiếp hoặc thông qua đại diện được ủy quyền hoặc thực hiện bỏ phiếu từ xa;

- e. Quyền được ưu tiên mua cổ phần mới chào bán tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần trong công ty.
- f. Nhận cổ tức với mức theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông;
- g. Xem xét, tra cứu và trích lục các thông tin liên quan đến cổ đông và yêu cầu sửa đổi các thông tin không chính xác;
- h. Tiếp cận thông tin về danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông;
- i. Xem xét, tra cứu, trích lục hoặc sao chụp Điều lệ công ty, biên bản họp Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;
- j. Trường hợp Công ty giải thể hoặc phá sản, được nhận một phần tài sản còn lại tương ứng với tỷ lệ sở hữu cổ phần tại Công ty sau khi Công ty đã thanh toán các khoản nợ (bao gồm cả nghĩa vụ nợ đối với nhà nước, thuế, phí) và thanh toán cho các cổ đông nắm giữ các loại cổ phần khác của Công ty theo quy định của pháp luật;
- k. Yêu cầu Công ty mua lại cổ phần của họ trong các trường hợp quy định tại Điều 129 Luật doanh nghiệp;

2. Cổ đông có quyền bảo vệ các quyền lợi hợp pháp của mình. Trong trường hợp nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị vi phạm pháp luật hoặc vi phạm những quyền lợi cơ bản của cổ đông theo quy định của pháp luật, cổ đông có quyền đề nghị không thực hiện các quyết định đó theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định. Trường hợp các quyết định vi phạm pháp luật nêu trên gây tổn hại tới công ty, Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban điều hành phải đền bù cho công ty theo trách nhiệm của mình. Cổ đông có quyền yêu cầu công ty bồi thường theo trình tự, thủ tục pháp luật quy định.

3. Cổ đông có quyền từ chối quyền ưu tiên mua trước cổ phần mới chào bán. Điều này được nêu rõ trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.

4. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex có trách nhiệm xây dựng cơ cấu quản trị công ty hợp lý, xây dựng hệ thống liên lạc hiệu quả với các cổ đông để đảm bảo:

- a. Cổ đông thực hiện đầy đủ các quyền theo pháp luật và Điều lệ công ty quy định;
- b. Cổ đông được đối xử công bằng.

5. Mỗi cổ phần của cùng một loại đều tạo cho cổ đông sở hữu nó các quyền, nghĩa vụ và lợi ích ngang nhau. Trường hợp công ty có các loại cổ phần ưu đãi, các quyền và nghĩa vụ gắn liền với các loại cổ phần ưu đãi phải được công bố đầy đủ cho cổ đông và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty

1. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex xây dựng Điều lệ Công ty theo Điều lệ mẫu do Bộ Tài chính quy định.

2. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex có trách nhiệm xây dựng và ban hành Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Quy chế nội bộ về quản trị công ty gồm các nội dung chủ yếu sau:

- a. Trình tự, thủ tục về triệu tập và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông;
- b. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị;
- c. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị;
- d. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
- e. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành;
- f. Quy trình, thủ tục về việc thành lập và hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị
- g. Quy định về đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý;

Điều 5. Những vấn đề liên quan đến cổ đông lớn

1. Hội đồng quản trị của công ty xây dựng một cơ chế liên lạc thường xuyên với các cổ đông lớn.
2. Cổ đông lớn không được lợi dụng ưu thế của mình gây tổn hại đến các quyền và lợi ích của công ty và của các cổ đông khác.
3. Cổ đông lớn có nghĩa vụ công bố thông tin theo quy định của pháp luật

Điều 6. Hợp Đại hội đồng cổ đông thường niên, bất thường

1. Đại hội đồng cổ đông

Hội đồng quản trị phải triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông thường niên và Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và điều lệ Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên phải được tổ chức mỗi năm 01 (một) lần trong thời hạn 04 (bốn) tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính. Theo đề nghị của Hội đồng quản trị, cơ quan đăng ký kinh doanh có thể gia hạn, nhưng không quá sáu (06) tháng, kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

Hội đồng quản trị phải triệu tập Đại hội đồng cổ đông bất thường theo quy định tại Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty:

2. Thủ tục triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông bất thường quy định tại Điều lệ Công ty.

3. Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông

4. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải lập danh sách cổ đông có quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông, cung cấp thông tin và giải quyết khiếu nại liên quan đến danh sách cổ đông, lập chương trình và nội dung cuộc họp, chuẩn bị tài liệu, xác định thời gian và địa điểm họp, gửi thông báo mời họp

đến từng cổ đông có quyền dự họp theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, gồm các nội dung chính sau:

a) Thông báo về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông; Thông báo triệu tập Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

b) Cách thức đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông: Cách thức đăng ký tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được quy định tại thông báo họp Đại hội đồng cổ đông. Cổ đông có trách nhiệm đăng ký tham dự theo cách thức đã ghi trong thông báo. Cổ đông có thể ủy quyền cho người khác tham dự cuộc họp theo quy định của pháp luật và Điều lệ.

c) Cách thức bỏ phiếu

Thẻ thức tiến hành họp và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông quy định tại Điều lệ Công ty.

Ngoài phương thức bỏ phiếu trực tiếp vào hòm phiếu tại Đại hội đồng cổ đông, Công ty cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến.

d) Cách thức kiểm phiếu.

Cổ đông dự họp biểu quyết bằng cách đánh dấu vào phiếu biểu quyết được phát tại cuộc họp ĐHĐCĐ và bỏ vào thùng phiếu đặt tại phòng họp. Phiếu biểu quyết hợp lệ và đã có chữ ký của Cổ đông là bằng chứng xác nhận ý kiến biểu quyết của Cổ đông về vấn đề được nêu trong phiếu.

Số thẻ đồng ý nghị quyết được kiểm trước, số thẻ không đồng ý nghị quyết được kiểm sau. Đối với những vấn đề nhạy cảm và nếu cổ đông có yêu cầu, công ty phải chỉ định tổ chức độc lập thực hiện việc thu thập và kiểm phiếu;

e) Thông báo kết quả kiểm phiếu

Kết quả kiểm phiếu được thông báo ngay tại cuộc họp ĐHĐCĐ sau khi hoàn thành việc kiểm phiếu.

f) Cách thức phản đối quyết định của Đại hội đồng cổ đông (theo quy định tại điều 129 Luật Doanh Nghiệp).

g) Cuộc họp Đại hội đồng cổ đông phải được ghi biên bản và có thể ghi âm hoặc ghi và lưu giữ dưới hình thức điện tử khác. Biên bản phải được lập bằng tiếng Việt, có thể lập thêm bằng tiếng Anh và có các nội dung chủ yếu sau đây:

- Tên, địa chỉ trụ sở chính, mã số doanh nghiệp;
- Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;
- Chương trình họp và nội dung cuộc họp;
- Họ, tên chủ tọa và thư ký;

- Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong chương trình họp;
- Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;
- Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ phương thức biểu quyết, tổng số phiếu hợp lệ, không hợp lệ, tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông dự họp;
- Các vấn đề đã được thông qua và tỷ lệ phiếu biểu quyết thông qua
- Chữ ký của chủ tọa và thư ký.

Biên bản được lập bằng tiếng Việt và tiếng Anh đều có hiệu lực pháp lý như nhau. Trường hợp có sự khác nhau về nội dung biên bản tiếng Việt và tiếng Anh thì nội dung trong biên bản tiếng Việt có hiệu lực áp dụng.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được lập xong và thông qua trước khi kết thúc cuộc họp. Chủ tọa và thư ký cuộc họp phải chịu trách nhiệm liên đới về tính trung thực, chính xác của nội dung biên bản.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông phải được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty trong thời hạn hai mươi bốn (24) giờ hoặc gửi cho tất cả các cổ đông trong thời hạn mười lăm (15) ngày kể từ ngày kết thúc cuộc họp.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông được coi là bằng chứng xác thực về những công việc đã được tiến hành tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông trừ khi có ý kiến phản đối về nội dung biên bản được đưa ra theo đúng thủ tục quy định trong vòng mười (10) ngày kể từ khi gửi biên bản.

Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông, phụ lục danh sách cổ đông đăng ký dự họp kèm chữ ký của cổ đông, văn bản ủy quyền tham dự họp và tài liệu có liên quan phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.

a) Công bố Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông:

Việc thông báo quyết định của Đại hội đồng cổ đông ra công chúng tuân thủ quy định Công bố thông tin của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

b) Việc Đại hội đồng cổ đông thông qua Nghị quyết bằng hình thức lấy ý kiến bằng văn bản (Nội dung quy chế nội bộ về quản trị công ty bao gồm: quy trình lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản và các trường hợp không được lấy ý kiến bằng văn bản);

5. Kiểm toán viên hoặc đại diện công ty kiểm toán có thể được mời dự họp Đại hội đồng cổ đông để phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông về các vấn đề liên quan đến Báo cáo tài chính năm trong trường hợp Báo cáo kiểm toán có các khoản ngoại trừ trọng yếu.

6. Công ty tuân thủ đầy đủ trình tự, thủ tục về triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và các quy định nội bộ của công ty. Công ty công bố thông tin về việc chốt danh sách cổ đông có quyền tham dự họp Đại hội đồng cổ đông tối thiểu 20 (hai mươi) ngày trước ngày chốt danh sách. Công ty không hạn chế cổ đông tham dự Đại hội đồng cổ đông, tạo điều kiện cho cổ đông thực hiện việc ủy quyền đại diện tham gia Đại hội đồng cổ đông hoặc bỏ phiếu từ xa, biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Công ty hướng dẫn thủ tục ủy quyền và lập giấy ủy quyền cho các cổ đông theo quy định.

7. Hội đồng quản trị hoặc người triệu tập Đại hội đồng cổ đông sắp xếp chương trình nghị sự, bố trí địa điểm và thời gian họp lý để thảo luận và biểu quyết từng vấn đề trong chương trình họp Đại hội đồng cổ đông.

8. Hàng năm công ty tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông thường niên theo quy định của Luật Doanh nghiệp. Việc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên không được tổ chức dưới hình thức lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản.

9. Công ty quy định trong Điều lệ công ty các nguyên tắc, nội dung, trình tự, thủ tục lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản để thông qua quyết định của Đại hội đồng cổ đông. Trường hợp lấy ý kiến bằng văn bản, công ty phải đảm bảo gửi, công bố đầy đủ tài liệu và đảm bảo thời gian họp lý cho các cổ đông xem xét tài liệu trước khi gửi phiếu biểu quyết như trường hợp tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông.

10. Công ty phải cố gắng tối đa trong việc áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại để cổ đông có thể tham dự và phát biểu ý kiến tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông tốt nhất, bao gồm hướng dẫn cổ đông biểu quyết thông qua họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác theo quy định tại Điều 140 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 7. Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị tại Đại hội đồng cổ đông

Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:

- Đánh giá tình hình hoạt động của công ty trong năm tài chính, trong đó có đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội (nếu có);
- Hoạt động và chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị và từng thành viên Hội đồng quản trị;
- Tổng kết các cuộc họp của Hội đồng quản trị và các quyết định của Hội đồng quản trị;
- Kết quả giám sát đối với Tổng giám đốc điều hành;
- Kết quả giám sát đối với các cán bộ quản lý khác;
- Các kế hoạch dự kiến trong tương lai.

Điều 8. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát tại Đại hội đồng cổ đông

Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát trình Đại hội đồng cổ đông phải tối thiểu có các nội dung sau:

- Hoạt động, thù lao và chi phí hoạt động của Ban kiểm soát và từng thành viên Ban kiểm soát;
- Tổng kết các cuộc họp của Ban kiểm soát và các quyết định của Ban kiểm soát;
- Kết quả giám sát tình hình hoạt động và tài chính của công ty;
- Kết quả giám sát và đánh giá hoạt động đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Hội đồng quản trị độc lập, tiểu ban Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý;
- Báo cáo đánh giá sự phối hợp hoạt động giữa Ban kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban điều hành, và cổ đông.
- Báo cáo kết quả thực hiện các quy định về quản trị công ty.

Chương III: Thành viên Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị

Điều 9. Ứng cử, đề cử thành viên Hội đồng quản trị

1. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị (trong trường hợp đã xác định được trước các ứng viên) được công bố trước mười (10) ngày triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông để cổ đông có thể tìm hiểu về các ứng viên này trước khi bỏ phiếu. Thông tin liên quan đến các ứng viên Hội đồng quản trị được công bố bao gồm:

- a) Họ tên, ngày tháng năm sinh;
- b) Trình độ chuyên môn;
- c) Quá trình công tác;
- d) Tên các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị và các chức danh quản lý khác;
- e) Các lợi ích có liên quan tới công ty (nếu có);
- f) Các thông tin khác (nếu có).

2. Các ứng viên Hội đồng quản trị có cam kết bằng văn bản về tính trung thực, chính xác và hợp lý của các thông tin cá nhân được công bố và phải cam kết thực hiện nhiệm vụ của thành viên Hội đồng quản trị một cách trung thực nếu được bầu làm thành viên Hội đồng quản trị.

3. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền đề cử ứng viên Hội đồng quản trị theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

4. Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết theo quy định tại khoản 4 Điều 114 Luật doanh nghiệp, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể giới thiệu thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo quy định tại Điều lệ công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty của công ty. Việc Hội đồng quản trị giới thiệu thêm ứng viên phải được công bố rõ ràng trước khi Đại hội đồng cổ đông biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của pháp luật.

5. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex quy định và hướng dẫn cụ thể cho cổ đông việc bỏ phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị theo phương thức dồn phiếu theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Điều 10. Tư cách thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện theo quy định tại khoản 1 Điều 151 Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty. Thành viên Hội đồng quản trị có thể không phải là cổ đông của công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị một Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex không được đồng thời là thành viên Hội đồng quản trị của trên năm (05) công ty khác.

Điều 11. Thành phần Hội đồng quản trị

1. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị ít nhất là ba (03) người và nhiều nhất là mười một (11) người. Cơ cấu Hội đồng quản trị cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên có kiến thức và kinh nghiệm về pháp luật, tài chính, lĩnh vực hoạt động kinh doanh của công ty có xét yếu tố về giới.

2. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên độc lập. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập được xác định theo Phương thức làm tròn xuống.

3. Cơ cấu Hội đồng quản trị của công ty cần đảm bảo sự cân đối giữa các thành viên điều hành và các thành viên không điều hành. Tối thiểu 1/3 tổng số thành viên Hội đồng quản trị phải là thành viên không điều hành.

4. Để đảm bảo có sự tách biệt giữa vai trò giám sát và điều hành công ty, Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex cần hạn chế thành viên Hội đồng quản trị kiêm nhiệm chức vụ trong bộ máy điều hành của công ty.

5. Trong trường hợp một thành viên Hội đồng quản trị không còn tư cách thành viên Hội đồng quản trị theo quy định của Pháp luật và Điều lệ công ty, việc bổ nhiệm thành viên Hội đồng quản trị phải được công bố thông tin theo các quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.

Điều 12. Quyền và trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị

Thành viên Hội đồng quản trị có đầy đủ các quyền theo quy định của Luật doanh nghiệp, pháp luật liên quan và Điều lệ công ty, trong đó có quyền được cung cấp các thông tin, tài liệu về tình hình tài chính, hoạt động kinh doanh của công ty và của các đơn vị trong công ty.

1. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm theo quy định tại Luật doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì lợi ích cao nhất của cổ đông và công ty.

3. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận

4. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm báo cáo kịp thời và đầy đủ Hội đồng quản trị các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty.

5. Thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan có trách nhiệm báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán và thực hiện công bố thông tin khi thực hiện giao dịch cổ phiếu của công ty theo quy định của pháp luật.

6. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được công ty mua bảo hiểm trách nhiệm sau khi có sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông. Bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 13. Nghĩa vụ của thành viên Hội đồng quản trị

1. Thành viên Hội đồng quản trị có trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ của mình một cách trung thực, cẩn trọng vì quyền lợi tối cao của cổ đông và của công ty.

2. Thành viên Hội đồng quản trị phải tham dự đầy đủ các cuộc họp của Hội đồng quản trị và có ý kiến rõ ràng về các vấn đề được đưa ra thảo luận.

3. Các thành viên Hội đồng quản trị và những người có liên quan khi thực hiện mua hay bán cổ phần của công ty phải báo cáo Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán và thực hiện công bố thông tin về việc mua bán này theo quy định của pháp luật.

4. Báo cáo kịp thời và đầy đủ Hội đồng quản trị các khoản thù lao mà họ nhận được từ các công ty con, công ty liên kết và các tổ chức khác mà họ là người đại diện phần vốn góp của công ty;

5. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex có thể mua bảo hiểm trách nhiệm cho các thành viên Hội đồng quản trị sau khi có sự chấp

thuận của Đại hội đồng cổ đông. Tuy nhiên, bảo hiểm này không bao gồm bảo hiểm cho những trách nhiệm của thành viên Hội đồng quản trị liên quan đến việc vi phạm pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 14. Trách nhiệm và nghĩa vụ của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm trước các cổ đông về hoạt động của Công ty. Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex xây dựng cơ cấu quản trị công ty đảm bảo Hội đồng quản trị có thể thực thi nhiệm vụ theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đảm bảo hoạt động của công ty tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty, đối xử bình đẳng đối với tất cả cổ đông và quan tâm tới lợi ích của người có quyền lợi liên quan đến công ty.

3. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị và trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị gồm các nội dung chủ yếu sau:

a. Trình tự và thủ tục đề cử, ứng cử, bầu, miễn nhiệm và bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị:

- Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị;
- Cách thức đề cử và ứng cử người vào vị trí thành viên Hội đồng quản trị của các nhóm cổ đông có đủ tiêu chuẩn đề cử theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty;
- Cách thức bầu thành viên Hội đồng quản trị;
- Các trường hợp miễn nhiệm hay bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.
- Thông báo về bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị.

b. Trình tự, thủ tục tổ chức họp Hội đồng quản trị:

- Thông báo họp Hội đồng quản trị (gồm chương trình họp, thời gian, địa điểm, các tài liệu liên quan, và các phiếu bầu cho những thành viên Hội đồng quản trị không thể dự họp);
- Điều kiện hiệu lực của cuộc họp Hội đồng quản trị;
- Cách thức biểu quyết;
- Cách thức thông qua nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Ghi biên bản họp Hội đồng quản trị;
- Thông qua biên bản họp Hội đồng quản trị;
- Thông báo nghị quyết Hội đồng quản trị.

4. Hội đồng quản trị xây dựng các quy định về trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao và quy trình, thủ tục phối hợp

hoạt động giữa Hội đồng quản trị với Ban điều hành và Ban kiểm soát, gồm các nội dung chính sau đây:

a. Trình tự, thủ tục lựa chọn, bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao:

- Các tiêu chuẩn để lựa chọn cán bộ quản lý cấp cao;
- Việc bổ nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
- Ký hợp đồng lao động với cán bộ quản lý cấp cao;
- Các trường hợp miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao;
- Thông báo bổ nhiệm, miễn nhiệm cán bộ quản lý cấp cao.

b. Quy trình, thủ tục phối hợp hoạt động giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành:

- Thủ tục, trình tự triệu tập, thông báo mời họp, ghi biên bản, thông báo kết quả họp giữa Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.

- Thông báo nghị quyết của Hội đồng quản trị cho Ban điều hành và Ban kiểm soát.

- Các trường hợp Tổng giám đốc điều hành và đa số thành viên Ban kiểm soát đề nghị triệu tập họp Hội đồng quản trị và những vấn đề cần xin ý kiến Hội đồng quản trị;

- Báo cáo của Ban điều hành với Hội đồng quản trị về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao.

- Kiểm điểm việc thực hiện nghị quyết và các vấn đề uỷ quyền khác của Hội đồng quản trị đối với Ban điều hành.

- Các vấn đề Ban điều hành phải báo cáo, cung cấp thông tin và cách thức thông báo cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát.

- Phối hợp hoạt động kiểm soát, điều hành, giám sát giữa các thành viên Hội đồng quản trị, các thành viên Ban kiểm soát và các thành viên Ban điều hành theo các nhiệm vụ cụ thể của các thành viên nói trên.

5. Hội đồng quản trị có trách nhiệm xây dựng cơ chế đánh giá hoạt động, khen thưởng và kỷ luật đối với thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, thành viên Ban điều hành và các cán bộ quản lý.

6. Hội đồng quản trị có trách nhiệm lập và báo cáo tại Đại hội đồng cổ đông theo quy định tại Điều 7 Quy chế này.

Điều 15. Hợp Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị tổ chức họp ít nhất mỗi quý 01 (một) lần theo đúng trình tự được quy định tại Điều lệ công ty. Việc tổ chức họp Hội đồng quản trị, chương trình họp và các tài liệu liên quan được thông báo trước cho các thành viên Hội đồng quản trị theo đúng thời hạn quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

2. Các thành viên Hội đồng quản trị có thể tham gia biểu quyết khi:

- a) Có mặt tại cuộc họp.
- b) Tham dự bằng điện thoại hoặc các phương tiện thông tin liên lạc khác.
- c) Vắng mặt nhưng phiếu biểu quyết đựng trong phong bì dán kín được chuyển đến Chủ tịch Hội đồng quản trị ít nhất 01 giờ trước giờ khai mạc, và phong bì đựng phiếu biểu quyết của thành viên đó được mở trước sự chứng kiến của tất cả những người dự họp.

3. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lập chi tiết và rõ ràng. Thư ký và các thành viên Hội đồng quản trị tham gia vào phiên họp phải ký tên vào các biên bản cuộc họp. Biên bản họp Hội đồng quản trị phải được lưu giữ theo quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

4. Một thành viên Hội đồng quản trị có thể ủy quyền biểu quyết của mình tại cuộc họp Hội đồng quản trị cho một người khác nếu sự ủy quyền đó nhận được sự đồng ý của đa số các thành viên Hội đồng quản trị.

5. Các cuộc họp Hội đồng quản trị quyết định những vấn đề sau đây cần sự có mặt trực tiếp của các thành viên Hội đồng quản trị:

- a) Phê chuẩn kế hoạch chiến lược và kế hoạch kinh doanh của Công ty.
- b) Bầu chọn Chủ tịch Hội đồng quản trị.
- c) Bãi nhiệm Tổng Giám đốc và bổ nhiệm Tổng Giám đốc mới.
- d) Tái tổ chức hoặc giải thể công ty.
- e) Tăng vốn điều lệ và phát hành cổ phiếu.

6. Hàng năm, Hội đồng quản trị yêu cầu thành viên độc lập có báo cáo đánh giá về hoạt động của Hội đồng quản trị và báo cáo đánh giá này có thể được công bố tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên.

Điều 16. Các tiểu ban của Hội đồng quản trị

1. Hội đồng quản trị có thể thành lập các tiểu ban hỗ trợ hoạt động của Hội đồng quản trị là tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng và các tiểu ban khác. Hội đồng quản trị cần bổ nhiệm 01 thành viên độc lập Hội đồng quản trị làm trưởng ban các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng. Việc thành lập các tiểu ban phải được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

2. Trường hợp, không thành lập các tiểu ban nhân sự, tiểu ban lương thưởng, Hội đồng quản trị có thể phân công thành viên độc lập Hội đồng quản trị giúp Hội đồng quản trị trong các hoạt động nhân sự, lương thưởng.

3. Hội đồng quản trị quy định chi tiết về việc thành lập tiểu ban, trách nhiệm của từng tiểu ban, trách nhiệm của thành viên của tiểu ban hoặc trách nhiệm của thành viên độc lập được cử phụ trách về nhân sự, lương thưởng

Điều 17. Thư ký công ty

1. Để hỗ trợ cho hoạt động quản trị công ty được tiến hành một cách có hiệu quả, Hội đồng quản trị phải chỉ định ít nhất một người làm thư ký công ty. Thư ký công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật. Thư ký công ty không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán hiện đang kiểm toán công ty.

2. Vai trò và nhiệm vụ của Thư ký công ty bao gồm:

- Tổ chức các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo lệnh của Chủ tịch Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- Làm biên bản các cuộc họp;
- Đảm bảo các Nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;
- Cung cấp các thông tin tài chính, bản sao biên bản họp Hội đồng quản trị và các thông tin khác cho thành viên của Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát;

3. Thư ký công ty có trách nhiệm bảo mật thông tin theo các quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.

Điều 18. Người phụ trách quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị của công ty niêm yết phải bổ nhiệm ít nhất 01 người làm các nhiệm vụ của Người phụ trách quản trị công ty. Người phụ trách quản trị công ty có thể kiêm nhiệm làm Thư ký công ty theo quy định tại khoản 5 Điều 152 Luật doanh nghiệp.

2. Người phụ trách quản trị công ty phải là người có hiểu biết về pháp luật, không được đồng thời làm việc cho công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện kiểm toán các báo cáo tài chính của công ty.

3. Người phụ trách quản trị công ty có quyền và nghĩa vụ sau:

- a) Tư vấn Hội đồng quản trị trong việc tổ chức họp Đại hội đồng cổ đông theo quy định và các công việc liên quan giữa công ty và cổ đông;
- b) Chuẩn bị các cuộc họp Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Đại hội đồng cổ đông theo yêu cầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát;
- c) Tư vấn về thủ tục của các cuộc họp;
- d) Tham dự các cuộc họp;
- đ) Tư vấn thủ tục lập các nghị quyết của Hội đồng quản trị phù hợp với luật pháp;